



DỨC ỚNG - TƯ
CỤ ĐỒ - THƯỜNG - HẠNH

TÌNH TRONG BỐN BỀ

LỜI TỰA.....

Đây là tiểu thuyết nói về lý trí, tả sơ cho các bạn tu tâm dưỡng tánh xem chơi cho thỏa lòng mộ đạo, xem giải trí, đánh đổ sự buồn tẻ, đem lại sự vui tươi để suy nghĩ an thần dưỡng trí, đem lại sức khỏe cho con người, và để hiểu bản thể của con người như : Thịt, Da, Xương, Máu và Ngũ Tạng.

Bàn về việc tu nó có ích lợi gì ?

Xét tận nguồn gốc của nó, ứng phó loại nào hóa thành một khối vật-chất, sanh-sanh hóa hóa điển quang có đủ màu sắc, để thụ-hưởng thiên nhiên. Đất hóa sanh, rồi giải-tán bản thể thành đất, và trả lại cho đất. Nhưng đối với điển-quang khi về trên thiên-không, không trả lại cho thiên-không.

Thật sự ta thử hỏi bản-thể là một cái ổ hay là một cái nhà cho khí-điển dựa nương để Hồn làm việc

Saigòn, ngày 01 tháng 03 năm 1964

ĐỖ - THUẦN - HẬU

HỒI THỨ NHỨT

Vào thời khai Thiên lập Địa, lúc đó đã có đủ Phật, Tiên, Thần, Thánh trên cõi Trời. Bầu trời được phân ra nhiều tầng, mỗi tầng đều có Phật, Tiên, Thần, Thánh và cũng có đủ núi non mây nước... Lúc bấy giờ bầu trời giống như mặt đất ở thế gian. Nước thì lại có hai thứ: Một thứ lạnh sanh nóng và một thứ nóng sanh lạnh...

Núi non cũng đủ màu sắc hoa quả, cây cỏ xanh tươi như ở thế gian...

Tại đây, nơi Trung Thiên, từng trời từng sừng dựng lên một dãy núi tên là Kỳ Lam-Thạch cũng gọi là Ngũ-Hành Sơn. Triền núi cao chón chở, đá đây đây leo chần chịt, chim ca vượn hí ngày đêm để vui đón cảnh sống dậy của núi rừng.

Trong muông diều thú đang vui sống, có một con chim biết tu luyện để biến thành chúa của muôn loài chim trên non này...

Chim này đầu to hơn đầu người, mặt mũi miệng tai đều giống người. Mình chim phủ bộ lông xám, chơn và cánh chim gờ-ghề trông kỳ dị. Tánh tình và lời nói chẳng khác gì loài người. Chim tự xưng là Điểu-Sào Thiên-Sư.

Vào một ngày kia, Ngọc-Hoàng Thượng-Đế triệu tập một cuộc gặp gỡ đầy đủ các vị Phật Tiên trong cõi Trời. Trong cuộc gặp gỡ này lại có Điểu-Sào Thiên-Sư cùng các thú khác tuy tu chưa đúng lực lượng, hình hài là thú vật, nhưng Tâm họ là Phật Tiên nên được đến dự.

Ngọc-Hoàng Thượng-Đế phán rằng : “Điểu-Sào Thiên-Sư, ngươi phải xuống trần gian để hoàng hóa chúng sanh” .

Điểu-Sào Thiên-Sư bạch:

Muôn tâu Bệ hạ. xin Bệ-hạ cho tôi biến trở lại hình người
Ngọc-Hoàng lại phán:

TÌNH TRONG BỐN BẾ

Tội nặng, tội nhẹ và sự tu hành có đúng lực lượng hay không tùy theo điển quang đực hay trong. Tất cả đều được phán xét bằng một cây cân công bình hay là Lương-Thiên-Xích cũng gọi là Niết-Bàn. Khi nhà Người đến đó tùy theo khả năng công phu của nhà người đã có, nhà người sẽ bị nó hút xuống trần gian, lúc ấy người sẽ hiểu biết những luật định; cân này của Đại Hội Phật Tiên, Thần, Thánh phán xét nên không hề có thiên vị một ai cả. Kẻ có tội sẽ nhận lấy hậu quả mà mình đã làm ra, nếu không tội sẽ được tăng, và cũng tùy theo điển trong hay đực mà biểu quyết.

Sau khi phán xét xong, Thượng-Đế truyền bãi trào. Lúc ấy, bất ngờ Thiên-Sư bị điển rút đến Niết-Bàn.

Thiên-Sư tự hỏi: Ta đã bị tội gì mà sao ta cảm thấy ngu dốt tối tâm trong lúc này?

Điều-Sào Thiên-Sư vội lấy điển làm phép trụ để bay trở lại hỏi Ngọc-Hoàng Thượng-Đế cho rõ xem mình đã bị tội gì mà phải dày xuống trần gian như thế này. Khi Điều-Sào Thiên-Sư bay đến gần điện Ngọc-Hoàng thì bị điển triệt hạ, nên Thiên-Sư không thể tới được. Lúc đó Niết-Bàn vận chuyển đến con số của Điều-Sào tức thì Thiên-Sư phải trở lại Niết-Bàn. Niết-Bàn rút vô từng trong xoay vần các điển quang xáo trộn làm cho điển quang của Điều-Sào Thiên-Sư bộn rộn và khiến cho tâm trí của Thiên-Sư bối rối bả bùng. Bỗng nghe một tiếng sấm nổ vang trời vỡ đất, Điều-Sào Thiên-Sư bất tỉnh như sự, mãi một lúc sau mới tỉnh lại. Thiên-Sư nhận thấy ta đây vẫn là Điều-Sào Thiên-Sư, hình tướng không đổi.

Thiên-Sư tự hỏi:

Đây là nơi nào, chỗ nào đây? Không rõ nơi nào là nơi nào?

Thiên-Sư cất tiếng than rằng:

Ôi, Trời Đất cho ta một kiếp khổ như vậy, hình tướng ta kỳ dị hơn người, ta phải làm sao bây giờ.

ĐỔ - THUẦN - HẬU

Sau khi nhìn kỹ xung quanh, chợt Diểu-Sào Thiên-S: ngạc nhiên và nói:

A! đây là cõi thế gian ta không còn chơi cãi nữa.

Thiên-Su đứng dậy đi ít bước, người nhận thấy cây cối xinh tươi, gai góc chần chịt khó bề đi lại, mọi vật dụng gì của thế gian cũng là gai góc, hễ dụng chạm vào thân ta thì sẽ bị trầy trụa đổ máu, nhức nhối khó chịu. Không hề có một vật gì hiền hòa như ở trên cảnh trời trước kia ta đã sống.

Diểu-Sào Thiên-Su ngược mặt lên trời than rằng: Ta đây là ai? Vì lỗi gì mà ta phải bị đày xuống trần gian khổ cực như thế này!...Kiếp này ta đành chịu những sự đắng cay.

Lúc đó Diểu-Sào Thiên-Su tự ăn năng thức tỉnh. Thiên-Su mới quỳ xuống đánh lễ Phật, miệng thầm khấn vái:

Xin Phật ngài lấy đức từ bi ban bố phúc lành cho con ở tại trần gian, để làm việc hoàng hóa chúng sanh cho tròn nhiệm vụ.

Khấn vái xong, Diểu-Sào Thiên-Su ngó ngay xuống triền núi, đó đây đường sá quanh co hiểm trở, chợt thấy một người phụ nữ đang đi lên. Vừa đến bên Diểu-Sào Thiên-Su nàng liền chào và nói:

Tôi là người sống ở triền núi này, tu hành đến nay được hai chục năm, hằng ngày tôi đi dạo khắp đỉnh núi này, nhưng không thấy người nào lai vãng đến đây, nay tôi lại gặp được ông có lẽ ông là một vị chơn Tiên trên Thượng Giới giáng trần.

Diểu-Sào Thiên-Su đáp:

Mô Phật: Tôi xin đỡ lời cô, cô kính trọng tôi quá lễ.

Cô-Ni vừa cười vừa nói:

Xưa nay hễ là dị tướng tất hữu kỳ tài, cũng bực chơn Tiên, nào phải nọ quý súc sanh mà được đủ nguyên hình giáng thế, xin ông cho biết tên, phẩm và bửu hiệu của ông.

TÌNH TRONG BỐN BỀ

Đoạn Cô-Ni lại tiếp:

Dầu Ngài là bậc Tiên đi nữa, thế gian gọi đến cũng phải cho rõ chơn như.

Lúc ấy Thiên-Sư hơi ngạc nhiên, nhưng không thể từ chối được. Thiên-Sư vừa niệm Phật vừa trả lời:

Thật thế, ta là Điếu-Sào Thiên-Sư, từ cõi Trung Thiên giáng thế, ta xin chào Cô-Ni.

Đoạn Thiên-Sư mỉm cười nói: Xin cô cho biết pháp danh bửu hiệu.

Ta là A-Hương Cô-Ni.

Thiên-Sư ngẫm nghĩ một chập:

Lúc trước ta có đi bên cảnh trời Tây và đã nghe nói đến tên cô này, nhưng không biết phải nàng đây không? Người thật giống người, tên lại trùng tên, làm sao ta phân biệt được?

Bóng đầu từ các ngả rừng chim chóc và muôn loài cầm thú tiến đến bên Điếu-Sào Thiên Sư để dâng bông trái.

Thiên-Sư Mô Phật và nói rằng:

Đây là cõi thế gian cũng đầy bông trái như trên Thiên Đàng. Ta xin mời Cô-Ni cùng ta làm lễ phạn thực cho vui.

Lúc đó Cô-Ni không dám từ chối và khẽ mỉm cười:

Mô Phật, em xin vâng.

Cô-Ni vừa ngồi trên bực thạch vừa thi lễ. Điếu-Sào Thiên-Sư đáp lễ và liếc mắt để nhìn hình dung tuần tú, ăn nói đoan trang Cô-Ni mặt tròn, miệng rộng, đôi mắt phân minh đầu đội mô ni màu đen, mặc áo kim sa trông thật yêu kiều thùy mị.

Điếu-Sào Thiên-Sư khẽ nói:

Ta tuy tu hành đã lâu mà cũng còn mê sắc ái tình....

Đoạn Điếu-Sào Thiên-Sư than rằng:

tại sao ta tu đến nỗi này mà còn mê trần lắm thay, nhưng trong kinh nhà Phật có câu: "Sắc bất dị không, không bất

ĐỒ - THUẦN - HẬU

đi sắc, thọ tướng hành thức, diệt phục như thị” cũng có nghĩa là: Phật, một bậc trên không, xem hình thức cũng còn mê sắc như ta, còn ta bị đầy xuống trần gian, mang xác thịt, tránh sao cho khỏi bụi trần.

Điểu-Sào Thiên-Sư Mô Phật và nói: Thưa cô, cô có đôi bạn chưa? Và thanh xuân đã mấy?

Đoạn ông tiếp: Ở trần phải lo cho trần, tại sao cô nương lại tu? Hay là cô nương cùng ta chung lo xây dựng một gia đình tại trần gian đi! Sách có câu : Cư trần nhiễm trần, còn sự tu hành ta vẫn cứ tu, Đồi Đạo Song Tu cho phương tiện... nhưng chúng ta là căn Tiên cốt Phật biết luyện tánh sửa mình, cũng có thể trừ mùi tục lụy. Nhiễm thì cũng nhiễm đành rằng chúng ta cùng mang bệnh nhiễm trần, ta nhớ lại **Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí** của Đức Di Đà có phân rằng:

Chúng sanh có điều chi bị trần lôi cuốn, ta sẵn có khoa học gọi là Pháp Luân Thường Chuyển, chúng sanh theo pháp ấy mà rèn luyện, mọi bệnh lần lần sẽ thuyên giảm. Cô-Ni nghe nói dứt lời, liếc mắt nhìn Thiên-Sư và thầm nghĩ:

Người này sao giống người chồng của mình khi trước, duy có hình thể khác thường, người không tay lại có cánh, chân tựa chim.

Nói đoạn, Cô-Ni thầm nhớ lại trước kia mà lòng bán tánh bán nghi. **Điểu-Sào Thiên-Sư** cũng nhìn kỹ lại người đối diện với ông thấy sao nàng giống vợ mình khi trước, đoạn ông khẽ hỏi: Chẳng biết cô nương được mấy người con, và sao lại góa chồng?

Cô-Ni liếc mắt mỉm cười và trả lời:

Nếu tôi nói ra hình như tương tượng rằng, vì trong lúc ấy lòng tôi bối rối quá nên không tin được chắc chắn, nhưng tôi cũng kể lại đây cho Thượng Tiên rõ: Ngày xưa tôi ở lại cảnh trời Tây, Phật cho tôi làm việc coi về xe sấm, thừa

TÌNH TRONG BỐN BÉ

lệnh Thượng Đế chỉ bảo, tôi tên là A Hương... bạn tôi là Cam Lâm Bửu Hiệu. Em chồng tôi là Cam chi Thượng Tiên làm thần mưa gió dưới thế gian này....Rồi một hôm bão bùng vang dậy, tôi nghe nơi Thiên Không điển quang chớp nhoáng, rồi một tiếng nổ vang trời dậy đất, bỗng chồng tôi và em chồng tôi bị giải tán rồi lạc lối không biết đi hướng nào. Còn tôi và bốn đứa con sa xuống nơi trền núi Kỳ Lam này....Ở đây hàng ngày tôi tu luyện theo Khoa Học Huyền Bí của Đức Di Đà, nguyên sáu chữ Pháp Môn và được phân ra làm ba giai đoạn như sau:

Nam Mô là sơ thừa, thuộc về sự hoạt động của tay chân.

A Di là trung thừa, thuộc về ngũ tạng và bản thể.

Đà Phật là thượng thừa thuộc về bộ đầu.

Ở nơi này hàng ngày tôi và bốn đứa con của tôi đồng luyện Pháp Môn chơn truyền của Đức Phật.

Cô-Ni vừa dứt lời thì mặt trông buồn bã, nhớ chồng rơi nước mắt. **Điếu Sào Thiên-Sư** buồn lời khuyên nhủ:

Từ Tiên, Phật đến người ở thế gian, đâu đâu cũng có sự buồn sự vui. Dưới trần thế ở trên mảnh đất phù sanh này chúng ta còn xác trần làm sao thoát khỏi.

Sau khi gạn hỏi rõ ràng Điếu-Sào Thiên-Sư vội nói:

Xin cô Tiên cho tôi được biết bốn người con của cô bửu hiệu là gì, để tôi có thể hiểu biết được rõ căn nguyên.

Cô-Ni mặt rầu rầu:

Bạch hóa Tiên Trưởng, những đứa con của tôi ở trong bốn góc núi này. Thường ngày chúng tu luyện hóa phép nhiệm màu của chư Tiên Bồ Tát.

1. Đứa thứ nhất tên là : Kim Thiên Sư Trưởng ở nơi hướng mặt trời mọc.

2. Đứa thứ hai ở hướng mặt trời lặn, bửu hiệu là Đà-Ra Ni-Đế Tiên Trưởng Bồ Tát tên là Dương Thủy Bồ Tát.

ĐỔ - THUẦN - HẬU

3. Đứa thứ ba ở phía Nam, bửu hiệu là Đà-La Bát Đa Đại Bi Tiên Trưởng Bồ Tát, tên là Nguyên Thủy Chân Trưởng.

4. Đứa thứ tư ở góc núi phía Bắc, bửu hiệu là Chi-Ri Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát, tên là Âm Thủy Dương-Phu.

Cô Ni vừa dứt lời thì Diệu-Sào Thiên-Sư bật khóc, vừa dơ tay ôm lấy đầu Cô-Ni. Cô-Ni vội dờ tay Diệu-Sào và hoảng hốt nói rằng: Không, thoát tu hành Phật hạnh, xin Ngài hãy bình tĩnh để tôi hiệu triệu bốn đứa con tôi trở lại đây để chúng ta cùng nhau hiểu biết, xin người chớ nên nóng tánh vội vàng mà làm lỗi lạc đường.

Khi ấy Thiên-Sư ngồi lại và nói:

Mô Phật, tôi xin lỗi và mong Cô-Ni tha thứ cho. Chúng ta là người tu hành, mà tôi thì tánh nóng nảy quá, nên lắm lúc cũng cảm thấy phiền phức cho tôi nữa.

Cô-Ni niệm chú gọi điển, tức thì có bốn vị Phan Vương xuất hiện và đồng thưa:

Mô Phật, bạch mẫu thân, mẫu thân đòi chúng con đến có việc chi dạy bảo, xin cho chúng con được rõ:

Cô-Ni vừa mô Phật vừa nói:

Chúng con có biết thân phụ của chúng con là ai không?

Đoạn A-Hương chỉ Diệu-Sào Thiên-Sư và nói:

Đó người ngồi chóp núi kia có phải là thân phụ của chúng con không?

Bốn vị Phan Vương đồng liếc mắt và nhận thấy:

Mặt thì giống còn hình tướng thì dị thường. Bốn vị Phan Vương đồng nói:

Chúng con không thể nhận được, nhưng chúng con nhớ lại, trước kia lúc thiên ám địa hôn, nghe trên trời có tiếng nổ thì chúng con có thấy đầu của thân phụ chúng con bay bổng, còn thân mình thì tan ra. Xác cha con biến thành đất trong núi này bị đá đè ép. Lúc ấy chúng con vẫn tu hành và luyện phép, nào là di sơn đảo hải, nào là khởi xe phong

TÌNH TRONG BỐN BỀ

hỏa. Chúng con học được nhiều phép huyền diệu vô song. Phép này do Tra-Ra Di-Đế vô Phật chỉ dạy cho ông ở động Kỳ-Lam-Sơn trong quả núi này. Ông đã giáo hóa chúng con tính ra đã hai mươi năm rồi.

Cô-Ni nghe con học được phép nhiệm màu không khỏi mừng rỡ và khen rằng:

Nay chúng con học được phép màu nhiệm, mẹ không đâu được nỗi mừng và mong rằng, sau này các con đem các phép ấy để an bang trợ quốc.

Đoạn Cô-Ni vừa cười vừa tiếp:

Còn Điều-Sào Thiên-Sư có phải là cha chúng con không?

Kim và Mộc Đại Vương cùng nói:

Phép Tiên biến hóa vô cùng, vì thế xem mặt thì giống cha con, thân thể không cần biết....Khi chúng ta luyện đạo thấu được huyền bí thì màu sắc năm loại ta cũng biến hóa như ai....Sao lại không tin!.... Nếu ai không nhìn người ấy là cha thì phải tội bất hiếu.

Lúc ấy Thủy Hỏa Phán Vương đồng nói:

Bất hiếu hay không gì cũng được, chúng mi có giỏi thì tranh tài cao thấp cùng ta để biết phép của ai huyền diệu hơn ai, ta không nói nhiều lời vô ích. Trước mặt mẫu thân, ta xin đầu phép, không kể thứ tự huynh đệ, nếu ai thắng là anh, ai bại là em.

Nghe nói vừa dứt lời, Kim và Mộc Đại-Vương liền phóng dây thiết tả thiên ám địa hôn, trời gầm đất chuyển bão bùng dữ dội; còn Thủy và Hỏa Đại-Vương đọc chú hóa thành kim tinh nước lụt tràn trề, phi sa tẩu thạch, giết hại sinh linh rất nhiều. Trong ba ngày ba đêm, thấy nào là lửa nhaoáng bao la trời đất, thấu đến Ngọc Hoàng Thượng Đế. Ngài mới sai Gla-Lam Quan-Tể và Kim Thiên Sư-Tử giáng trần xem coi kẻ nào làm loạn.

ĐỔ - THUẦN - HẬU

Khi hai vị đi được nửa đường, chợt thấy nào là những vị **Táo-Quan** cầm tờ phúc trình cùng **Thổ-Địa Thần Kỳ** vừa đến trước mặt **Gia-Lam Quan Tể** và **Kim Thiên Sư-Tử** bạch rằng:

Chúng tôi đến báo cáo và phúc trình rất trễ, cúi xin Phật Ngài tha thứ:

Gia-Lam Quan-Tể phán hỏi rằng:

Chúng người ở dưới này có biết mấy vị yêu nào làm náo động **Thiên-Cung** mà **Thượng Đế** phải hiệu triệu ta xuống trần để thu hồi các phép huyền vi của yêu tinh làm loạn?

Lúc ấy Táo-Quan, Thổ-Địa Thần Kỳ đồng tấu:

Điếu-Sào Thiên-Sư tu hành theo **Văn Phật Thích Ca Mâu Ni** Ngài chí tâm luyện tập công phu cực đoan cực chánh, bởi sự cố ý tu hành nên thu được điển trên bộ đầu, thường đem đạo khắp **Bồng-Lai** rồi mê nơi cảnh Trời không chịu trở về. Còn bản thể bỏ lại nào là thịt da xương máu đều bị tan rã, nhưng những vật ấy trước kia cũng tu theo lối của **Điếu-Sào Thiên-Sư** chỉ phán, nên cốt giác còn tại trần, nên chất ấy hóa thành yêu. Chúng hóa phép vô song, ngày đêm biến hóa bao bùng nguy hiểm thường làm hại sanh linh rất nhiều.

Gia-Lam Quan-Tể và Kim-Thiên Sư-Tử hội ý:

Vụ này chúng ta phải xuống núi **Kỳ-Lam-Thạch** bảo **Điếu-Sào Thiên-Sư** thu hồi các phép ấy mới được.

Lúc ấy **Gia-Lam Quan-Tể** cùng **Kim-Thiên Sư-Tử** chợt ngó thấy trên trời có một vị Tiên giáng trần, tay cầm gương bay xuống trước mặt **Gia-Lam** quỳ bạch rằng:

Tôi là **Châu-Xương** đang gác tại cửa trời thấy Phật ngài giáng thế, tôi liền xin phép **Thượng Đế** xuống trần theo thầy để trợ giúp cho chúng nhơn.

TÌNH TRONG BỐN BỀ

Khi ấy Già-Lam nói:

Thằng mọi này làm rợn quá, lúc nào có lệnh gọi Châu-Xương mới được theo ta. Mi lỗi lầm lần thứ nhất ta tha cho

Kim-Thiên Sư-Tử bạch với Già-Lam:

Cũng rất may có thằng mọi râu rìa này, chúng ta bảo nó giữ những Táo-Quân Thần-Kỳ Thổ-Địa và ban cho nó ba phép Công-Cô để trấn giữ những vị này ở núi Kỳ Lam đợi khi nào ta làm xong nhiệm vụ ta sẽ tra hỏi những vị có lỗi đó. Già-Lam Quan-Tể đồng ý và làm phép kim tinh tại nơi chót núi này. Ông liền hô chú:

- Nhứt bút hóa thành Tiên,
- Nhị bút hóa thành Địa,
- Tam bút hóa thành Giang-Hà
- Tứ bút hóa thành Kim-Tinh.

Lúc ấy Châu-Xương thấy trên Kỳ-Lam-Sơn có một thạch động liền dất ba phạm nhọn vào trong và đóng cửa lại. Đoạn Châu-Xương trấn gác nơi cửa động (muốn biết ba phạm nhọn tội lỗi thế nào, xin xem hồi sau phân giải).

Già-Lam Quan-Tể và Kim Thiên Sư-Tử đọc chú thâu các phép tà yêu, những phép ấy đã lộng hành sát hại sanh linh. Khi đọc xong bốn câu chú Tứ cú Kim Cang thì các phép bảo bùng nguy hiểm, tẩu thạch phi sa, thủy lục không quân đều bị giải tán. Mây tạnh mưa tan, trời đất trở lại thanh bình, bốn vị tà yêu qui nguyên hoàn cốt. Khi hai vị Bồ-Tát thu xong phép đến an nghỉ nơi đỉnh Kỳ-Lam-Sơn, đồng thời gọi Điều-Sào Thiên-Sư, Cô-Ni và bốn vị Phan-Vương để xem xét coi sự thể ra sao mà bốn vị tà quái này đã làm động đến Thượng Đế. Khi mọi người đã đến đông đủ, Già-Lam Quan-Tể và Kim-Thiên Sư-Tử gọi Điều-Sào Thiên-Sư và phán hỏi:

Sự thật phải khai, tại sao xảy ra chuyện này?

Điều-Sào Thiên-Sư quì lạy và bạch:

ĐỒ - THUẦN - HẬU

Thưa hai Ngài, đây là sự thật. Khi con tu luyện theo pháp Tiên gia, học đạo làm phép soi hồn, pháp luân thường chuyển cùng định thần. Với phép soi hồn con đã thấu được điển vào bộ đầu. Con không muốn ở lại thế gian một lần thứ hai nữa, vì thế gian là nơi kẻ mạnh hiếp yếu, tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục, con mang xác trần làm sao con chịu mọi sự chua cay chất đắng mặn nồng. Bởi thế, con cố luyện theo pháp Phật để thấu điển hóa thành Mâu-Ni-Châu hầu trở về cõi Thiên Đàng, được bay lên Bồng-Lai, du sơn ngoạn thủy, mãi mê cảnh Thiên-Đàng đẹp đẽ cho nên con đã quên trở về thế gian đành bỏ bản thể lại ở núi Kỳ-Lam-Sơn này và cả gia đình gồm có Cô-Ni là vợ chánh, bốn đứa con cùng da thịt xương máu. Con đã bị tội lỗi tham muốn cho nên con tu chưa thành chánh quả, nhưng con cũng cố gắng công phu trên bộ đầu và được phép hóa thân. Chư Tiên thường gọi con là Diệu-Sào Thiên-Sư. Khi con bị Niết-Bàn lời cuốn trở về trần gian thì vợ chánh cùng bốn con không rõ đầu đuôi nên không nhìn nhận con là cha là chồng của chúng. Lúc ấy vợ con cho gọi bốn đứa con đến trước mặt vợ chồng con để cùng nhau tìm hiểu rõ sự thật, nhưng bốn đứa con ấy tu theo phép Đà-Ra Ni-Đế biến hóa tà mị, rồi cùng nhau tranh tài cao thấp, để khoe phép giỏi tài hay nên mới ra có sự này.

Khi ấy Già-Lam Quan-Tể và Kim-Thiên Sư-Tử gọi bốn vị Phan Vương lại phán rằng:

Diệu-Sào Thiên-Sư có phải là cha chúng bay không?

Kim-Thiên Sư-Trưởng cùng Dương-Thủy Bồ Tát nhìn nhận. Còn hai vị Nguyên-Thủy Tiên Trưởng và Âm-Thủy Dương Phủ không nhận. Lúc ấy Già-Lam Quan-Tể cùng **Kim-Thiên Sư-Tử phán rằng:**

Nếu chúng bay cứ nghi ngờ mãi thì ta sẽ làm phép theo thế gian cho rõ sự thật, phép này gọi là phép chích huyết.

TÌNH TRONG BỐN BÉ

Đoạn Kim-Thiên Sư-Tử lấy dao rạch trên đầu Điều-Sào Thiên-Sư lấy huyết để vào chén chung cùng huyết bốn người con, thì những huyết ấy hòa hợp với nhau không phân tách. Khi Già-Lam Quan-Tể chỉ cho bốn vị Phan-Vương nhận thấy sự phụ tình máu huyết rõ ràng là chúng hòa tất cả. Bốn vị Phan-Vương cùng quì đánh lễ Già-Lam Quan-Tể cùng Kim-Thiên Sư-Tử và nhìn nhận sự tội lỗi, đồng thời chúng cũng đánh lễ Điều-Sào Thiên-Sư và xin gọi là thân phụ vì sự thật không còn chối cãi nữa. A-Hương Cô-Ni thấy thế liền khóc thét lên và hỏi bốn vị Phan-Vương:

Chúng con ngày nay đã rõ sự thật, mẹ dạy nên tránh tranh hùng tài hay phép giỏi, làm náo động đến Thiên-Cung, lỗi ấy thật là tà trời.

Bốn vị Phan-Vương khóc to lên và nói:

Chúng con mang tội bất hiếu vì không nghĩ đến cha, mẹ, tưởng là có phép thần thông huyền diệu nên quên tình ruột thịt xương máu, đánh giết lẫn nhau, vì bốn con ngổ nghịch không tuân lời cha răn mẹ dạy nên ngày nay mới đến nỗi này.

Lúc ấy Già-Lam Quan-Tể hỏi Kim-Thiên Sư-Tử:

Nay chúng ta đã dẹp an lũ quỷ này, nên để cho Ngọc Hoàng Thượng-Đế và Quan-Thế-Âm Bồ Tát phán dạy, thì dằng dai làm gì ngày giờ đã trễ lắm rồi, vậy chúng ta phải tính làm sao?

Kim-Thiên Sư-Tử nói:

Sách Thánh có nói, hễ trị thì phải an, an thì phải tịnh, tịnh thì phải bình trị. Từ xưa đến nay chỉ thế thôi. Vậy Già-Lam Quan-Tể có đồng ý không?

Già-Lam Quan-Tể tán đồng ý kiến của Kim-Thiên Sư-Tử. Kim-Thiên Sư-Tử liền làm phép trụ thần, qui chơn hườn nhứt, mới kêu Điều-Sào-Thiên-Sư mà cho biết rằng:

ĐỒ - THUẦN - HẬU

Người là Hồn còn Cô-Ni A-Hương là Vía cả hai cùng coi trong bản thể con người. Bản thể cũng như một nước mà Phật đã cho mọi người thể gian đều có, còn da thịt xương máu là con của chúng người làm ra. Vậy những sự làm ra của con chúng người thì chúng người phải gánh chịu. Sách có câu: **Tử bất giáo phụ chi hóa**, nghĩa là bốn phận làm cha mẹ không dạy con thì người có lỗi chớ phải nào tại con của hai người. Còn có sự tranh hùng là vì vợ chồng con đã tu ở chốn thiền lâm, con đã hiểu làm chữ ly gia cắt ái. Con đã hiểu làm quan niệm sai lầm là tu, thì phải bỏ nhà, cửa, vợ con, vô chùa tu mới được, thật là vô lý. Nếu một loại người không chồng không vợ, không Âm Dương làm sao sanh hóa nòi giống? Thế sự cơ cầu. Người mẹ trần có nói:

- Dù họ đạo nào, không vợ con
- Vợ con đâu có, Đạo đâu còn

Tu như vậy là ích kỷ, không bỏ ích cho nhơn loại. Nói bao nhiêu, chắc hai người có tu có thể tự hiểu lấy. Nay ta chỉ thiết, hai người hãy quì xuống đây nghe những lời vàng ngọc, Pháp Lý phân bày đưa ra ánh sáng, đừng làm lạc mà bị hại. Sách có câu:

- Hiểu tâm tất Phật tâm.
- Hiểu hạnh tất Phật hạnh

Tu là tại nơi tâm của con người cùng trí ý mà thôi. Chữ tu là trau dồi sửa đổi tâm trạng ta, trong bản thể ta đều có đủ như một nước ở ngoài thế gian. Nó có tám muôn bốn ngàn bảy trăm lỗ chân lông. Mỗi một sợi lông là một tên dân trong nước, còn da thịt bao bọc thịt xương gân làm cốt giác cho huyết là một chất lỏng để cho diễn làm việc. Nóng và lạnh thay đổi rõ ràng không sai sót từ li từ tí phút khắc nào, rồi trong đấy có xương sườn, xương sống, xương chân tay gọi là bản thể. Đó là cái nhà của vợ chồng hai người mà Trời Phật, cha mẹ là những người đã tạo ra, gọi là bản thể.

TÌNH TRONG BỐN BẾ

Trong phần cái nhà đó có ngũ tạng gọi là cơ quan nội dung. Cơ quan nghĩa là cái máy để lo cho bản thể con người, ăn, ngủ, iả. Trong đấy có năm thứ điển ngũ sắc, nhưng rút cuộc gom lại chia đôi là điển nóng cùng điển lạnh. Điển chạy theo mấy đường gân trong bản thể g5oi là làn sóng điện, bổ túc đủ lực lượng mạnh yếu, sự hiểu biết của nó để làm việc cho bản thể. Còn Hồn hay là Viá của hai vợ chồng người có nhiệm vụ sau đây: Hồn coi về Trí-ý làm chủ tất cả bản thể (là một nước). Viá cũng là phụ thuộc bên trong với Hồn có nhiệm vụ xem xét bao la, bên ngoài giữ cái máy Tay, Chon, Mát, Mũi di động để cho Hồn làm chủ sai khiến.

Già-Lam Quan-Tế cùng Kim-Thần Sư-Tử kêu Điều-Sào và A-Hương mà phán rằng:

Vợ chồng người làm chủ trong nhà hay là nước của chúng con, tại sao Điều-Sào Thiên-Sư mới vừa tu đáng phẩm Chủ-Nhơn-Ông, công cán công phu, sức lực được vào phẩm bậc yêu tinh thế mà sao lại đến được tầng trời Trung-Thiên, vì Phật Ngài thấy chúng con cố ý tu hành theo Phật Tiên, nên Phật Ngài khoan hồng cùng chư Tiên nói rộng để cho chúng con được hưởng thụ tạm chốn Bồng-Lai là Trung Thiên Tiên Cảnh. Người là Điều-Sào lại mẹ chốn Bồng Lai quên bản thể (là một cái nhà tù dày của chúng con nên con mới phạm chữ ly gia cắt ái, bỏ bản thể đã lâu lắm rồi, con bị tội xuống trần gian, rồi mẹ trần. Con có biết nhà cửa vườn đất là sự vật của thế gian? Còn vợ chồng con trước kia ở Thiên Đàng bị tội sa xuống trần gian vào nơi bản thể nhơn tạo (nhơn tạo là cha mẹ của bản thể con) mà ngày nay con được cư trú nơi ấy, và làm chủ tất cả trong bản thể của con. Hiện nay vợ chồng con chắc đã biết vì sao chúng con đã tu hành trong hai mươi năm mà không minh và hiểu như thế?

ĐỒ - THUẦN - HẬU

Lúc lấy vợ chồng Điều-Sào bạch rằng:

Vợ chồng con đã hiểu, bản thể là nhà của chúng con cư trú, đồng thời cũng là một cái nhà tù mà trong đấy có cái khám là trái tim cùng trái cật. Nơi đó vợ chồng con nắm chánh chủ quyền để đền tội tiền căn hậu quả mà trước vợ chồng con ở Thiên Đàng ham chơi trễ nãi lúc Thượng Đế Bỏ Tát hội nghị. Lỗi ấy bị tù đầy sa xuống trần gian, nhưng vợ chồng con lấy cái minh trí sáng suốt, muốn trở lại quê hương nơi Thiên Đàng mới tu nhưng không được kết quả, nên hai vợ chồng con đánh lễ hai Bồ Tát, xin hai Ngài lấy đức từ bi hỉ xả cho con nhờ.

Lúc ấy Kim-Thiên Sư-Tử cùng Già-Lam Quan-Tể đồng nói:

Đến nay chúng con đã đồng ở lại thế gian này nhưng chưa được hườn nhứt tăng phước thọ, nên ta phải làm phép Thất nhứt cứu dương tinh và tứ thập cứu thâu hồi ngưng khí, thủy hỏa ký tế cùng bá nhứt trúc cơ thống nhứt mới được hườn hồn tăng phước thọ vô cực vô biên. Lúc ấy Kim-Thiên Sư-Tử cùng Già-Lam Quan-Tể bố phép vô cực Niết Bàn, bát chánh thu hồi, đồng thời bản thể của Điều-Sào Thiên-Sư tự nguyện hình gom tất cả toàn thân nguyện tự, mới kêu Điều-Sào Thiên-Sư nói tiếp:

Thôi Thiên-Sư hãy ở lại đây, ta cùng Già-Lam Quan-Tể đem bọn Thổ-Địa Thần Kỳ cùng Táo-Quân giải đến Quan-Âm Bồ Tát để Ngài định liệu tội ác của đám thực dân này; còn Điều-Sào Thiên-Sư ở lại đây đủ một trăm ngày, đợi ta sẽ phê phán.

Đây là phần thứ hai thừa tiếp sự phân giải, sự minh triết rõ ràng cùng dạy cho Điều-Sào Thiên-Sư để phổ hóa chúng sanh tại thế gian.

TÌNH TRONG BỐN BẾ

Vào thế kỷ thứ 20, năm 2001, để biểu quyết khoa học huyền bí của Đức Thích Ca và Đức Di Đà, Quan-Âm Bồ Tát cùng Đức Di Lạc phổ biến truyền đạo minh mẫn hơn, và vào lúc này con người ở thế gian, đủ sức khoẻ, ít bệnh hoạn, đánh đuổi tà tinh trong bản thể con người. Lúc ấy, Kim-Thiền Sư-Tử cùng Già-Lam Quan-Tể đồng hành đến Trung-Thiên, vào động Quan-Âm Bồ Tát đánh lễ.

Quan-Âm hỏi:

Hai người xuống trần thế trừ loài yêu quái làm hại chúng sanh, nay đã xong chưa?

Kim-Thiền Sư-Tử và Già-Lam Quan-Tể kể lại đầu đuôi tự sự cho Quan-Âm rõ.

Quan-Âm Bồ Tát phán rằng:

Việc này, để đến khi Ngọc Hoàng Thượng Đế lập Đại Hội có đủ mặt Thần, Tiên và có cả Long Hoa Giáo Chủ Di-Lạc sẽ được đem ra xét xử. Còn hai người làm pháp Trúc-cơ hườn nhứt xong chưa?

Kim-Thiền Sư-Tử và Già-Lam Quan-Tể quỳ xuống bạch: Thưa Ngài, chúng con đã làm xong nhiệm vụ.

Quan-Âm Bồ Tát phán:

Thôi hai người về động an nghỉ, để đến ngày ta sẽ bố cáo thừa tiếp, làm hội nghị cho Niết-Bàn thu hồi nguyên khí, nhẹ nặng phân xử chúng nó nhờ.

Khi Quan-Âm dứt lời, Kim-Thiền Sư-Tử và Già-Lam Quan-Tể bái biệt Ngài bay trở về thạch động.

* * *

HÒI THỨ HAI

Gần lúc Trung-Ngươn, rằm tháng bảy, Trời Phật xét sổ bộ Thiên-Đàng và Âm Phủ để phán xét những tội nhân. Những tội nào nhẹ được tha bổng, còn tội nặng được kết thúc. Hôm ấy cũng là ngày Ngọc-Hoàng Thượng Đế hội

ĐỖ - THUẦN - HẬU

quần Tiên. Trong cuộc Đại Hội Ngài thấy vắng Già-Lam Quan-Tế, Kim-Thiền Sư-Tử, Châu-Xương. Ngài mới hỏi tại sao ba vị trên vắng mặt không dự Đại Hội?

Ngụy-Trung đứng lên dùng huệ nhãn nhìn xuống trần gian, biết ba vị thiếu mặt vì phải tuân lời Ngọc-Hoàng Thượng-Đế để tra xét vụ Điều-Sào Thiên-Sư. Ngụy-Trung liền quì xuống tấu với Ngọc-Hoàng tự sự trước sau. Ngọc Hoàng Thượng-Đế liền chiếu điện gọi tức thời nào là Già-Lam, Kim-Thiền, Châu-Xương lần lượt trở về ứng hầu nơi Ngọc Đế. Già-Lam Quan-Tế, Kim Thiên Sư-Tử và Châu Xương quì đánh lễ và tâu rằng:

Chúng con được lệnh xuống dương thế để xét xử vụ Điều-Sào Thiên-Sư từ Thượng ngươn nay đã đến Trung ngươn nhưng vẫn chưa xong, thật là đắc tội về bất năng thân xuất, nhưng thưa Ngài sự trễ nãi ấy mà có là tại vì chúng con phải mất hết ba tháng để làm phép hườn hồn cho Điều-Sào Thiên Sư, còn lại ba tháng chúng con làm việc ngày đêm cho kịp ngày Trung ngươn báo tấu, muôn tâu Ngọc-Hoàng Thượng-Đế tha thứ về tội chúng con đây đọa .

Ngọc-Hoàng Thượng Đế phán:

Hôm nay, trước mặt quần Tiên dự phiên nhóm bát thường, ta tha thứ cho ba người khỏi lâm vào Niết-Bàn. Vậy ba người phải trở xuống trần gian, tra xét vụ Điều-Sào Thiên Sư cho cặn kẽ. Các người có quyền tha thứ hoặc thăng thưởng những việc không quan trọng.

Kim-Thiền Sư-Tử, Già-Lam Quan-Tế và Châu-Xương đánh lễ Ngọc-Hoàng cùng các Tiên, đoạn xin phép xuống trần gian công tác. Khi ba vị đến cõi trần liền cho gọi Táo-Quân, Thổ-Địa Thần-Kỳ, Thần Hoàng Bốn-Cánh đến để xét xử. Hai ông Thẩm phán là Kim-Thiền Sư-Tử, Già-Lam Quan-Tế cùng Châu-Xương ngồi Tòa tam đẳng phán rằng:

TÌNH TRONG BỐN BẾ

Thành-Hoàng Bốn-Cánh, người hãy đem sắc phong để trình tâu.

Bốn-Cánh Thành-Hoàng tâu xuống tâu:

Trước kia, dưới triều vua Dương-Thế-Tôn, nhà vua phong chức cho tôi mà chưa phong sắc.

Hai vị thẩm phán phán:

Châu Xương, người hãy vật Thành-Hoàng Bốn-Cánh đánh cho nó ba mươi hèo, về tội làm tới chức Thành-Hoàng Bốn-Cánh không phải nhỏ mà lại không có sắc.

Thành-Hoàng Bốn-Cánh vì không có sắc, nên đành để cho Châu-Xương phết đủ ba mươi hèo. Chịu đòn xong, **Thành-Hoàng Bốn-Cánh mới tâu với hai vị thẩm phán rằng:**

Muôn tâu cùng hai Ngài, trước kia con là người lính phò tá nhà vua. Nhiệm vụ của con chỉ biết quạt hầu rót nước. Con là một tên lính ngu dốt, nhưng vua thấy con lớn tuổi già cả, nên ngài cho con là Kỳ-Bài-Quan. Với chức này con chỉ có nhiệm vụ biểu tâu cho vua, ngoài ra về hành quân công tác thì con không được biết đến. Lúc con mẫn phần, vua cho dứt con cai trị một phần rừng núi xa xôi, không người lai vãng này. Con được toàn quyền hành động. Khi con cai trị vùng rừng núi này, con thấy Táo-Quân, Thổ-Địa Thần kỳ cũng là người hiền lành tu niệm nên con cho phép họ làm những chức ấy. Con đã làm công tác với những vị này để tuần du tế sát, xem xét ma tà quỷ quái nơi đây.

Khi ấy hai vị thẩm phán sai Châu-Xương trở về Thiên-Đàng vận chuyển Niết-Bàn để xem tội lỗi của Thành-Hoàng Bốn-Cánh ra thế nào và sự công tác của Thành-Hoàng có thật hay không.

Được lệnh Châu-Xương liền phóng một luồng điển bay đến Niết-Bàn. Một lúc sau Châu-Xương trở về và tâu cùng

ĐỔ - THUẦN - HẬU

hai vị thẩm phán: Sự cộng tác của Thành-Hoàng Bốn-Cảnh quả có thật. Túc thời hai vị thẩm phán hỏi Thành-Hoàng Bốn-Cảnh:

Người làm chủ nơi đây, hưởng lương như thế nào, còn Thổ-Địa Thần-Kỳ, Táo-Quân làm việc cho ai? Lương ai phát?

Thổ-Địa Thần-Kỳ, Táo-Quân đồng tâu:

Chúng tôi làm việc và ăn lương của Thành-Hoàng Bốn-Cảnh.

Châu-Xương đứng lên tra vấn:

Khi bọn nhà người cai trị trong khu này, các người có làm ruộng rẫy gì không?

Bốn vị đồng tâu:

Chúng tôi mắc làm việc cho Bốn-Cảnh Thành-Hoàng nên không thì giờ để làm ruộng.

Già-Lam Quan-Tể nói:

Các người làm việc, ruộng đã có sẵn mà không chịu làm để ăn. Các người mãi làm sâu mọt nhiều hại dân lành. Quả là một bọn thực dân.

Bốn-Cảnh Thành-Hoàng, Táo-Quân, Thổ-Địa, Thần Kỳ cùng tâu:

Chúng con nhận thấy những tội lỗi như mê trần, tham sân si hỉ nộ ái ố dục, chúng con đều mắc phải. Mong các Ngài thương tình lượng thứ nhưt phen.

Kim-Thiền Sư-Tử phán:

Tội của các người đáng bị tù, nhưng chúng ta tha cho lần thứ nhưt, từ rày về sau phải ăn năn cải ác làm lành. Hôm nay ta chỉ phạt đánh đòn Thành-Hoàng Bốn-Cảnh ba chục côn và các người kia mỗi người phải chịu đòn hai chục côn thôi. Sau khi chịu tội các người trở về phải làm việc y như cũ, hễ ai ráng tu hành thì sau này được thưởng, còn ai quen thói xấu làm điều quấy thì sau này ta sẽ phạt lưu đầy.

TÌNH TRONG BỐN BẾ

Đoạn Kim-Thiền Sư-Tử tiếp:

Già-Lam Quan-Tế và Châu Xương, hai người mau trở về Thiên-Đình biểu tấu cùng Ngọc-Hoàng Thượng-Đế rằng: "Vụ Thành-Hoàng Bốn-Cảnh, Táo-Quân, Thổ-Địa Thần kỳ xét xử đã xong, ta đã cho chúng nó làm việc lại như xưa, và dân chúng ở nơi này từ đây được thanh bình, mùa màng tươi tốt. Còn vụ Điều-Sào Thiên-Sư độ chùng mười ngày nữa có lẽ ta sẽ xét xong, chùng đó ta sẽ về biểu tấu sau."

Đay nói về Điều-Sào Thiên-Sư, nay đúng ngày Thiên-Sư hườn hồn tăng phúc thọ, thủy hỏa công đồng, hiệp như qui nguyên. Kim-Thiền Sư-Tử, Già-Lam Quan-Tế, Châu-Xương đồng bay đến động của Điều-Sào Thiên-Sư. Ba vị phán quan bố cuộc thu hồi bản thể cho Điều-Sào Thiên-Sư, xác thịt hườn nguyên, hồn viá da thịt xương máu được thấu hồi khí điển, khiến cho chúng có thể cử động được. Ba vị phán quan đọc chú làm phép hoàn hồn. Lúc ấy Trời đất trở nên tối sầm, bỗng người ta nghe một tiếng nổ kinh hồn và lửa chiếu sáng rực một góc trời. Sau tiếng nổ, trời trong sáng trở lại. Trên một tảng đá dưới triền núi, Điều-Sào Thiên-Sư cựa mình mệt mỏi, mở mắt. Sau một lúc định thần, Thiên-Sư than:

Trời ơi! Đay là đâu? Vợ con ta đâu? Sao ta yếu đuối như vậy, biết làm sao sống được với đời. Ta cảm thấy mệt mỏi và khát nước quá, nếu có nước uống, có lẽ ta mới sống được. Ôi ! không lẽ Trời Phật nỡ hại ta?

Trong khi đó Điều-Sào Thiên-Sư nghe trên đầu có tiếng gọi:

Điều-Sào Thiên-Sư, nay người đã qua tai nạn, người hãy mở miệng ta cho một giọt linh đơn để người thấu hồi ngưng khí và tức thì người sẽ thấy khoẻ mạnh như xưa.

Điều-Sào Thiên-Sư uống xong liền ngồi dậy đánh lễ ba vị phán quan. Ba vị phán rằng:

ĐỔ - THUẦN - HẬU

Điều-Sào Thiên-Sư người hãy ở lại Thạch-động Kỳ-Sơn này, vì đây là phần của người. Nơi đây người được hưởng hoa quả như thường lệ, đợi ta về ngọc bệ biểu tấu cùng Ngọc-Hoàng Thượng-Đế để xem người phán xét thế nào?

Dứt lời, ba vị phán quan bay bổng trở về Thiên-Cung để châu Thượng-Đế. Một lúc sau ba vị vào quỳ dưới bệ và tâu:

Muôn tâu Thượng-Đế, vụ Điều-Sào Thiên-Sư chúng con đã xét xử xong, Điều-Sào Thiên-Sư quả lắm tội, vì quả say mê tục lụy.

Ngọc-Hoàng Thượng-Đế phán:

Ta đã hiểu rồi, ba người hãy qua Huệ-Quang-Cảnh châu Quan-Âm Bồ Tát và bạch cho Ngài rõ biết tự sự về Điều-Sào Thiên-Sư. Ba vị phán quan tuân lệnh, bay thẳng qua Huệ-Quang-Cảnh, yết kiến Quan-Âm và tâu rõ đầu đuôi. Sau khi nghe ba vị trình tấu xong Quan-Âm Bồ Tát mô Phật phán:

Thôi chuyện đó để ta lo liệu, còn các người hãy trở về làm phận sự của các người.

Đoạn Quan-Âm xoay qua một bên gọi Kim-Đồng Tiên-Trưởng đang ứng hầu mà nói rằng:

Kim-Đồng Tiên-Trưởng, người hãy qua Bì-Nạn vào động Thạch-Liêm-Tiên bạch cho Đức Di Đà rõ, là Điều-Sào Thiên-Sư đã hườn hờn và xin Đức Phật Ngài dạy thế nào?

Kim-Đồng Tiên-Trưởng vâng lệnh bay thẳng đến động Thạch-Liêm-Tiên vào bái yết Đức Di Đà và tâu lại ngọn nguồn. Sau khi nghe tâu xong Đức Di Đà mới phán rằng:

Vụ này ta giao phó cho Quan-Âm Bồ Tát. Quan-Âm phải xuống trần, nơi Điều-Sào Thiên-Sư phục hờn để giao hoàn cho nó. Điều-Sào Thiên-Sư đã làm nên tội, đúng ra phải đền tội, nhưng Điều-Sào Thiên-Sư là người có căn Tiên cốt

TÌNH TRONG BỐN BÉ

Phật, nên Ngọc-Hoàng Thượng-Đế chỉ phạt tội giảm khinh mà thôi. Nhơn dịp Quan-Âm giảng trần, cũng nên xem xét dân sự, giảng dạy cho Điều-Sào Thiên-Sư hiểu rõ cách tu hành, và bảo nó phải đi hoằng hóa chúng sanh mười lăm năm. Trong mười lăm năm làm công quả và gắng chí tu hành, ta sẽ cho nó phục hồi phước đức như xưa.

Kim-Đồng Tiên-Trưởng bái biệt Đức Di Đà bay về tàu lại những lời truyền dạy của Phật Di Đà cho Quan-Âm Bồ-Tát rõ. **Nghe xong Quan-Âm Bồ-Tát liền phán rằng:**

Ngươi cùng ta phải xuống trần gian, nơi núi Kỳ-Son Thạch-Động để giáo huấn Điều-Sào Thiên-Sư là người có căn Tiên cốt Phật.

HỒI THỨ BA

Trời thanh mây tạnh, gió mát trăng trong, bóng có một luồng ánh sáng từ trên trời bay xuống thế gian, nơi núi Kỳ-Son Thạch-Động. Điều-Sào Thiên-Sư đang mê ngủ, bỗng nghe trên không trung có tiếng gọi:

Bớ Điều-Sào Thiên-Sư, ngươi hãy mau tỉnh dậy để ta dạy việc. Ta là Quan-Âm Bồ-Tát cùng Kim-Đồng Tiên-Trưởng, vâng chỉ Ngọc-Hoàng đến thức tỉnh cho ngươi minh mắt trở lại.

Điều-Sào Thiên-Sư lồm cồm ngồi dậy quỳ xuống đánh lễ **Quan-Âm cùng Kim-Đồng Tiên-Trưởng và bạch rằng:**

Bạch hóa Quan-Âm, con từ khi vào Niết-Bàn bị sa xuống đây, cũng nhờ có phép hườn hồn của Tiên gia, cùng rượu bồ-đào trường sanh nên con cảm thấy thân thể da thịt, xương máu của con đều khoẻ mạnh, còn tinh thần của con thì mơ hồ, u ám cho đến nỗi con quên tiền căn hậu kiếp của con. Nay con xin Quan-Âm Bồ Tát khai hóa trí tuệ cho con được đi từ chỗ tối đến chỗ sáng suốt.

ĐỔ - THUẦN - HẬU

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Mô Phật, trước kia ta cũng từ chỗ tối đến sự sáng suốt và cố công tu niệm nên nay mới được làm Quan-Âm Bồ-Tát.

Kim-Đồng Tiên-Trưởng tiếp:

Nam Mô A Di Đà Phật, ta đây cũng nhờ Quan-Âm Bồ-Tát khai trí, sự sáng suốt mở rộng đường kinh lý soi sáng cho ta. Ta nhờ ánh sáng từ lư-hương đem lại hóa ra một chất vàng cực thanh, cực tịnh biến hóa phép màu. Nhờ sự linh diệu ấy hộ vệ hào quang, rồi từ đó ta bắt đầu chuyên cần tu luyện. Hào quang Kim-Đon ấy biến hóa ra một chất Mô-Ni-Châu vô cùng vô tận, thừa hành Phật sự, hộ vệ Tam-Bảo ta mới được chúc Kim-Đồng Tiên-Trưởng Bồ-Tát. Phổi ta thông đủ các ngõ, điển hóa hào quang chiếu sáng soi thấu muôn trùng từ Thiên-Đàng cho đến thế gian, thật quý báu vô cùng vô tận, sáng suốt vô biên. Hiện nay ta lo công phu luyện đạo và theo hầu Quan-Âm Bồ-Tát để thừa hành phận sự.

Quan-Âm Bồ-Tát và Kim-Đồng Tiên-Trưởng để năm ngón tay trên trán của Diều-Sào Thiên-Sư và truyền điển sang. Một lúc sau, Diều-Sào Thiên-Sư đứng dậy đánh lễ Quan-Âm và Kim-Đồng Tiên-Trưởng, đoạn Diều-Sào nhìn lại thấy thân thể của mình thật là dị tướng dị hình, mình là mình chim gà đẫy, chỉ có đầu là đầu người và nói được tiếng người mà thôi. Diều-Sào Thiên-Sư liền khóc rống lên và thưa cùng nhị vị rằng:

Con rất lấy làm hổ thẹn, con khác hẳn với người ở thế gian, con biết ăn làm sao, nói làm sao bây giờ. Mọi người ở thế gian sẽ cho con là quái vật, như thế con chắc không thể giao thiệp được với ai. Vậy con xin Quan-Âm có cách nào để giúp con biến lại thành người và mong Quan-Âm cho con được biết tiền căn hậu quả của con như thế nào?

TÌNH TRONG BỐN BẾ

* ☆ *

HỒI THỨ TƯ

Gần trưa, trời thanh tịnh, gió mát thổi, cây khua xào xạt, chim hót líu lo. Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật nói:

Giờ đây đã gần đúng Ngọ, sẽ có vị cứu tinh điển lành đem xuống các chim chóc trên rừng đồng ca hát, khi đột cùng chim hây hái bông bẻ trái đem đến đây để ta dùng cơm phạm thực kinh hành.

Lúc đó Quan-Âm Bồ-Tát ngồi xếp bằng, bắt ấn tam muội, ngồi tịnh một lúc, Ngài mở mắt thấy Kim-Đồng Tiên Trưởng đứng hầu, Diệu-Sào Thiên-Sư quỳ đánh lễ.

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Mô Phật, ta bái hầu, Diệu-Sào Thiên-Sư người hãy ngồi an tịnh, còn Kim-Đồng Tiên Trưởng dùng cơm trưa với ta.

Đoạn Quan-Âm tiếp:

Ôi ! đời là khổ, ta hàng ngày công phu luyện đạo bền chí siêng năng tu hành mới làm được một vị Bồ-Tát, hà huống chi người ở trần gian phải chịu cực khổ hơn ta biết mấy.

Quan-Âm Bồ-Tát và Kim-Đồng Tiên-Trưởng lấy trái cây cho Diệu-Sào Thiên-Sư ăn và phán:

Diệu-Sào Thiên-Sư, con ăn hai trái cây này, âm dương biến hóa, và con được mở đường trí tuệ, thượng thông thiên văn hạ đạt địa lý. Những lời con thốt ra thông lý hơn người ở thế gian. Sự hiểu biết của con rất sâu xa về đạo lý vô cực vô biên.

Diệu-Sào Thiên-Sư đánh lễ nhị vị Bồ-Tát và bạch:

Nay con được ăn trái cây ngọt dịu, con cảm thấy khoẻ trong người, hơi thở nhẹ nhàng không nặng như lúc trước. Sự sáng suốt thêm hơn, nhưng còn tiền căn hậu quả của con xin Phật ngài cho con được rõ đầu đuôi để con an lòng tu niệm.

ĐỔ - THUẦN - HẬU

Quan-Âm phán:

Mô Phật, Điều-Sào Thiên-Sư, con ăn trái thứ nhất, con cảm thấy sao? con nói cho ta rõ.

Điều-Sào Thiên-Sư quỳ xuống bạch:

Con ăn trái thứ nhất thấy thơm tho, ngọt dịu, khoẻ khoẻ lạ thường.

Kim-Đồng Tiên-Trưởng tiếp hỏi:

Còn trái thứ hai ra thế nào?

Điều-Sào Thiên-Sư bạch:

Trái thứ hai ăn vào, con cảm thấy chua, cay, chát, đắng, mặn, nóng, thêm sức lực mạnh bạo.

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Trái thứ nhất là tiền căn của con trước kia có tu hành nên khi con ăn trái đó vào tánh con từ hòa, khiêm tốn, lời ăn tiếng nói có tính Pháp Lý Vô Vi và biết sơ quá khứ vị lai. Trái thứ hai bổ trí an thần, thuộc về bổ tâm cùng bổ phổi, và chất chua chua ngọt ngọt ấy thuộc về thân thể tiên thiên địa quang, trái cật nay ở phía bên mặt. Trái thứ hai, khi ăn con cảm thấy cay, chát, đắng, mặn, nóng, có sức hùng dũng, đó thuộc về trái cật thận thủy bên trái, gọi là nước sôi, nó thu chất nóng thận thủy chế ngưng hỏa, hợp với lá gan trên trung huỳnh đĩnh, lọc ra hóa thành ngưng hỏa, nhưng chất cặn bã lắng xuống bổ cho hỏa tam muội có sức mạnh vô cùng vô tận, hung hăng thái quá, ác nghiệp vô chừng.

Lúc ấy, Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật hỏi:

Điều-Sào Thiên-Sư, người có biết chưa?

Điều-Sào Thiên-Sư quỳ đánh lễ Phật:

Mô Phật, bạch Quan-Âm Bồ Tát, nhờ truyền đạo, nay con được thông hiểu một tí thôi, nhưng nhờ Phật cho hiểu tiền căn hậu quả.

TÌNH TRONG BỐN BỀ

Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật phán:

Điều-Sào Thiên-Sư, con ráng nghe cho rõ tiền căn hậu quả của con.

Đoạn, Quan-Âm Bồ-Tát bảo Kim-Đồng Tiên-Trưởng bay thẳng đến Ngọc Hoàng Thượng Đế xin thỉnh một kính phép gọi là Minh-Cảnh-Đài để xem tiền căn hậu quả của Điều-Sào Thiên-Sư. Kim-Đồng Tiên-Trưởng vâng lệnh bay đến Ngọc-Hoàng đánh lễ và trao ý kiến của Quan-Âm Bồ-Tát.

Ngọc Hoàng Thượng-Đế hỏi:

Đã lâu, Quan-Âm Bồ-Tát chưa thấy về châu ta, ngày đại Hội chư Phật cũng sắp đến. Vậy Quan-Âm Bồ-Tát phải khẩn cáo làm việc ngày đêm để mau trở về kịp ngày đại hội.

Thượng-Đế phán xong liền đưa Minh-Cảnh-Đài để Kim-Đồng Tiên-Trưởng đem về cho Quan-Âm Bồ-Tát. Kim-Đồng Tiên-Trưởng bái biệt Thượng-Đế bay trở về dâng kiến cho quan-Âm. Quan-Âm đánh lễ Phật đoạn đơ kiến chiếu ngay mặt trời, ngài thấy rõ tiền căn hậu quả của Điều-Sào Thiên-Sư và ngài truyền lại cho Điều-Sào:

Đây là tiền căn của người, khi vận Niết-Bàn người xuống thế gian đầu thai làm người. Trong đời, người học hành giỏi, làm quan chức, ăn hối lộ, hà hiếp lương dân, giàu đến triệu phú, vợ con sung túc đầy đủ, thu thập tội ác đã nhiều. Khi người lớn tuổi biết ăn năn hối lỗi, thức tỉnh người ăn chay niệm Phật tụng kinh lần chuỗi, bố thí, bắt cầu, bồi lộ v.v... Nhờ sự cải lỗi ăn năn của người nên Hội Cộng-Đồng chư Phật đã ân xá cho người tội giảm khinh chỉ còn phân nữa. Phật đã nêu nơi bộ số tại Thiên-Đình khoản cước chú: "Tội là tội, còn thưởng là thưởng" Công tu của người lúc luyện đạo tinh thần, người quả có thật tâm hành đạo, nên Phật đã hiện trước mặt người cho người qui y tam-bảo. Hào quang minh châu phát kiến,, ngày đêm người cố gắng say mê mùi đạo, dứt bỏ sự đam mê trần tục, nhờ vậy Phật

ĐỔ - THUẦN - HẬU

cho người được hườn nhứt trên bộ đầu, nào là ngũ uẩn thể cho ngũ hành, còn đôi mắt cũng thừa tiếp khí hạo nhiên của nhứt nguyệt tinh quang, người trở nên sáng suốt, được bay bổng Thiên-Đàng. Đến Thiên-Đàng, người lại ham mê Bồng lai Tiên-Cảnh, chơi luôn không chịu giáng trần, nên người mắc tội bỏ thịt, da, xương, máu, cơ quan ngũ tạng tan rã, mấy vị này không được nhập vào bộ đầu, nhưng vì mấy vị đó dưới sự tu hành truyền bá của người, nhờ âm dương bồi bổ cùng chất thán khí của địa quả pha lẫn vào biến thành tứ quý. Vợ của người là Giá cũng có công tu luyện, nhưng phụ thuộc mà thôi. Trước kia ở cõi trời, vợ người là nàng A-Hương được chức địa tiên thừa tiếp tiên thiên, ngày đêm dạy xe sấm. Người tuy tu một phần bộ đầu, nhưng cũng được làm địa tiên thừa tiếp tiên-thiên. Về sau hai người mãi vui nơi Bồng-Lai Tiên-Cảnh nên mới bị tội ngày hôm nay. Lúc trước người tên là Cam-Lâm, em người tên là Cam-Chu làm thần mưa gió, nhưng người và A-Hương lúc làm việc trên cõi trời, mưa gió, sấm chớp trề nãi, nên bị tội đày đọa bất năng thần xuất. Hai người bị đày xuống trần tục, rồi hai người có tâm tu hành, nên sau đó hai người được lên Bồng-Lai Tiên-Cảnh và mãi mê ở trên ấy, không chịu trở về trần gian, do đó hai người mới bị tội.

Điểu-Sào Thiên-Sư qùy lạy và khóc nói:

Con đã biết tiền căn hậu quả của con rồi, nay con xin Quan-Âm Bồ-Tát tha thứ tội cho con và cứu nạn giùm.

Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật: tại sao con lại khóc?

Điểu-Sào Thiên-Sư qùy bạch:

Thân thể con dị tướng khác thường, con ăn làm sao, nói làm sao với ai cho được? Xin Quan-Âm Bồ-Tát cứu nạn cho con để con được trở lại giống người.

TÌNH TRONG BỐN BẾ

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Điêu-Sào Thiên-Sư con! con có biết ngũ tạng của con là loài chim không mề, ăn rồi ỉa, không đựng lại chút nào, như thế nghĩa là người vô thức vô tri. Mắt tròn , tánh nóng nảy trợn dọc là tội thứ hai. Mỏ nhọn mổ người, giận ai muốn giết, có ý sát nham. Bộ dây nơi cần cổ là tượng trưng cho người khi làm quan ăn hối lộ, muốn có của tiền đầy túi, đầy kho, người là người vô nhân đạo, không kể phải quấy. Mình mẩy của người lông lá như chim là sự tham lam thái quá thâu của cải đến lông cũng còn tham không bỏ là tội thứ ba. Tánh xấu của người đã hiện ra trước mắt để chỉ cho mọi người biết cái hậu quả xấu xa của con.

Điêu-Sào Thiên-Sư quỳ xuống bạch:

Xin Quan-Âm từ bi hỉ xả về tội lỗi hiện hành của con và cho con trở lại làm người, thân thể như vậy thật là xấu xa ô nhục quá.

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Nếu người muốn được như vậy, người phải ở lại trần thế hoàng hóa chúng sanh hai mươi năm để đền tội. Nếu chịu như vậy ta sẽ tha thứ tội và cho người được hóa hình người. Điêu-Sào Thiên-Sư đánh lễ Quan-Âm Bồ-Tát:

Con xin qui y theo Phật, từ đây con ráng tu hành cho tiêu tội phước, và cố gắng luyện đạo để được trở lại Thiên-Đàng.

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Nếu con quyết chí tu hành, con phải bồi công bổ đức hoàng hóa chúng sanh hai mươi năm. Trong thời gian ấy, người phải chịu chua, cay , chát, đắng , mặn, nồng của thế gian. Sau khi người hoàng hóa xong, ta sẽ cho người trở lại Thiên-Đàng và làm chức **Nguyện Nhân Như Ý**. Điêu-Sào Thiên-Sư đánh lễ Quan-Âm Bồ Tát và Kim Đồng Tiên-Trưởng:

ĐỖ - THUẦN - HẬU

Xin nhị vị Bồ-Tát truyền đạo, con tình nguyện một lòng chơn tu, qui y Phật, qui y Pháp, qui y Tăng.

Quan-Âm lấy kiếng Minh-Cảnh-Đài để ngay xoáy ốc của Điếu-Sào Thiên-Sư, bớ phép, bắt ấn tam muội để ngay trên kiếng phép, đoạn Ngài niệm Nam Mô A Di Đà Phật, xin Phật Ngài cho Phật tử nay được trụ nguyên hình làm người.

Quan-Âm Bồ-Tát biến hóa phép Thần, tức thời Điếu-Sào Thiên-Sư hóa hình người. Điếu-Sào Thiên-Sư đánh lễ Quan-Âm, hớn hờ bạch:

Ngày nay con không còn dị hình dị dạng là nhờ ơn đức của Ngài, xin Quan-Âm ngài dạy cho con căn bản tu hành, con thề tự nguyện nhứt tâm tu hành cho đến mãn kiếp của con.



HỒI THỨ NĂM

Mùa đông trời gió mát, trăng tỏ lâu lâu. Quan-Âm than rằng:

Ôi ! việc đời thật khổ, mà làm tròn nhiệm vụ đến nay đã gần cuối năm. Ngày Đại-Hội Phật Đài đã gần kề. Ta làm việc ngày lẫn đêm mà cũng chưa xong nhiệm vụ. Hiện giờ ta còn phải thuyết pháp, ta e cho Ngọc-Hoàng Thượng-Đế mở Đại-Hội, lúc ấy ta không trở về được, có lẽ ta bị tội bất năng thần xuất với Thượng-Đế.

Kim-Đông Tiên-Trưởng bạch:

Sự cố gắng làm việc của chúng ta đến đổi bê trễ công phu luyện đạo, chư Phật đều biết, có lẽ các Ngài sẽ rộng lòng tha thứ. Mai đây xin Quan-Âm hãy truyền đạo cho Điếu-Sào Thiên-Sư và có lẽ độ ba tháng là xong.

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Người hãy truyền bá cho đạo hầu và muôn chim rằng ta muốn chúng dâng trái lúc sớm mai này để ta làm lễ Phật.

TÌNH TRONG BỐN BẾ

giáo đạo cho Điều-Sào Thiên-Sư, hầu sau này Thiên-Sư đi hoàng hóa chúng sanh.

* * *

HỒI THỨ SÁU

Mặt trời vừa mọc, ánh sáng tung bùng, chim đua nhảy nhót, nào là khí đột vây đoàn hiệp lũ, đua nhau kiếm ăn. Khí đột và chim sục nhớ lại Kim-Đông Tiên-Trưởng bảo ta dâng bông, trái cho Quan-Âm Bồ-Tát. Chúng liền đi hái đủ loại hoa, quả và lũ lượt đến dâng cho Quan-Âm.

Quan-Âm Bồ-Tát phán: Thôi chúng bay được lui.

Đoạn, Quan-Âm tiếp:

Kim-Đông Tiên-Trưởng và Điều-Sào Thiên-Sư, hai người hãy nghiêm trang làm lễ hành sự, để ta thuyết đạo cho Điều-Sào Thiên-Sư.

Điều-Sào Thiên-Sư đánh lễ, Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Kim-Đông Tiên-Trưởng người hãy đứng một bên, thừa hành phận sự cùng để nghe ta giáo hóa từ hạ, trung, thượng thừa. Nhà người tuy làm đến bậc Tiên, nhưng người không thể nào hiểu rõ đạo giáo được, vì nguồn đạo vô cực vô biên, đến phẩm nào thì sẽ bị ở phẩm ấy, bởi vậy có câu: "Không lên cao sao biết thấp, còn không ở thấp sao biết được cao siêu màu nhiệm của nó?"

Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật tiếp: Điều-Sào Thiên-Sư con hãy quỳ xuống niệm Phật nghe ta giáo huấn.

Điều-Sào Thiên-Sư bạch:

Xin Quan-Âm lấy đức từ bi hỉ xả tội lỗi của con, phán cho con biết, đau cực khổ thế nào, con cũng nhứt tâm thiện niệm. Từ ngày con bị tội lỗi đến nay, con ngu muội quá, con xin nghe lời Quan-Âm chỉ giáo.

Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật nói: Điều-Sào Thiên-Sư nghe đây, **Đời Đạo Song Tu**, con nhớ không?

ĐỒ - THUẦN - HẬU

Điều-Sào Thiên-Sư bạch:

Con ngu muội hơn trước lắm, xin Quan-Âm cho con biết sao gọi là Đồi, sao gọi là Đạo?

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Đồi là người trong thế gian phải có minh minh đức, tâm dân chí ưu chí thiện. Cái đức trí quang minh chánh đại, nơi tánh mình có, đến cái chỗ lương tri lương năng mới là người thượng trí. Nếu muốn làm người thượng trí trong đời, đức Khổng-Tử có dạy: "**Cách vật trí trí, chánh tâm, tu thân, tề gia, trị quốc bình thiên hạ.**" Cách vật là phải ráng công học hỏi trong khối óc của người phải tìm tòi, kinh nghiệm tất cả sự vật trong mọi khoa đều sái quấy, người ráng bình trí mới đạt được cái chơn lý trên cõi thế gian cùng vạn vật mới hơn người.

Trí trí, bên trong tỏ sáng từ tâm bên ngoài và hiểu sự vật cho cùng tột không còn nghi hoặc.

Thành ý, ý mình thành thật dứt hết các điều dối trá, cùng ngụy tà đối với mình thì nó cũng như đối với người khác.

Chánh tâm, là mình ngay thẳng, không bị vật dục lời cuốn, không còn tà tư vọng tưởng, xử kỷ tiếp vật thì trong chơn chánh của ta trở nên đứng đắn.

Tu thân, sau ta sẽ cắt nghĩa về nguồn đạo cho rành rẽ.

Tề gia, con phải nhớ những điều căn cứ ở trên, không nên chênh lệch. Điều-Sào, người phải nhớ trí trí, thành ý, chánh tâm, tu thân, thì trong gia đình người mới được phụ tử tử hiếu, phu phụ thuận tòng, huynh hữu đệ cung. Nếu người hiểu rõ ý nghĩa những điều trên, người mới có thể giúp nước trợ dân. Tâm chánh cùng chí hướng chánh trực, hùng dũng hy sinh, giúp đỡ dân sự mới có thể làm tròn sứ mạng con dân trong nước. Hễ dân yên thì nước nhà mới thịnh trị quốc thái dân an.

TÌNH TRONG BỐN BỀ

Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật tiếp:

Điều-Sào, con bình thiên hạ không phải dễ, từ cá nhân đến gia-đình, quốc-gia, xã-hội, phải làm sao, làm sao mới phải đạo làm người trong bốn xứ. Như thế cũng chưa đủ, con còn phải trực tiếp tham gia trong thiên hạ, để cho tình tương thân, tương ái đại đồng được nảy nở, và con phải mưu sâu kế dày để đem hạnh phúc hòa bình cho nhân loại, lúc ở thế gian, con có nhớ chăng? nay con được hóa thân làm người lần thứ hai, con phải là một người hiền triết, con đừng u mê nữa. Nếu con còn phạm tội, con sẽ bị sa đọa kỳ chót làm trùn, đế, con phải biết đây là lần chót, nếu không cải hối ăn năng, con sẽ thành ma quỷ, không còn căn Tiên cốt Phật.

Điều-Sào Thiên-Sư đánh lễ Quan-Âm than rằng:

Ôi! Đời còn khổ hưởng chi là đạo. Con nhớ lại đời con lúc trước, con ăn năn tự hối và con nguyện cố gắng trở nên người lương thiện.

Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật phán:

Kim-Đông Tiên-Trưởng cùng Điều-Sào Thiên-Sư, hãy nghe ta dạy đạo. Hết đời qua đạo gọi là đời đạo song tu. Chúng người có biết bản thể chúng người là thân phàm xác tục, và trong đấy có những gì?

Kim-Đông và Điều-Sào đồng quỳ lạy, xin Phật Quan-Âm lấy đức từ bi chỉ giáo cho chúng con được hiểu nguyên căn để sau này hồng hoá chúng sanh.

Quan-Âm Bồ-Tát đọc chiếu và chiếu Minh-Cảnh-Đài cho hai vị hiểu rõ chơn căn bản thể của hai người. Khi ấy, Kim-Đông và Điều-Sào nhìn trong bản thể của mình thấy nào là phổi, gan, trái tim, bao tử, gan một đùm nơi xương sống. Nhìn xuống dưới lưng phía trong thấy có hai trái cật, nhìn ra phía ngoài nơi rún, thấy nào là lá lách, ruột, bọng đái,

ĐỔ - THUẦN - HẬU

ngoài thì xương , thịt , máu , da , lông . Quan-Âm mới chỉ từng bộ phận và cất nghĩa:

Đây là **phổi**, hai bên đều có. **Phía trái** là phổi dương, **phía mặt** là phổi âm. Phổi này có chứa chất nước chua, mặn, chất trong đây. Phổi xếp để chứa những nước hơi làm cho sự hoạt động, ăn nói cùng hô hấp, thay đổi dưỡng khí. **Chất lửa điển xanh**, cốt xác nơi gan.

Gan thì để chứa điển nóng có mặt bên trái, chứa chất nóng để sang điển nóng cho trái tim và sản xuất chất nước vàng sang bao tử để tiêu hóa vật thực. Chất lửa điển đó hơi xanh. Gan này phía trái điển thật nóng, do nơi mặt điều độ. Phía mặt rút nước ở dưới trái cật, đem nước lên chứa vào phổi, làm cho nước sôi, phân phát cho tim.

Trái tim, chất nóng thuần túy, tùy theo phổi và gan làm việc theo điển nóng của nó, rồi viện trợ châu lưu trong bản thể xương, máu , thịt cho ấm áp. Điển phổi và gan, viện trợ trái tim có huyết điển trắng, đỏ bầm để bổ túc cho xương, da , máu, thịt. Điển màu vàng hơi, làm việc không nghỉ phút khắc, đốc xuất cho gan làm việc miễn cần và cho huyết thấm vào thịt châu lưu trong bản thể.

Trái cật bên trái có điển nước nóng, và thấu hồi điển nhiều. Trái cật bên mặt chứa nước lạnh, trái tim đưa chất nóng xuống thì nước lạnh của trái cật xáo trộn vào huyết và tiếp xúc với gan phổi tim để cho chúng được nóng nhiều. Chất nóng bên trái điển đỏ, bên mặt điển xanh.

Bao tử thấu tất cả các thứ điển trực vào trong nó, có nước màu vàng, nóng nhất trong thế giới bản thể dùng để xáo trộn tiêu hóa thực phẩm, đoạn lấy chất bổ thực phẩm bổ túc cho gan, gan lọc chất bổ để thừa xúc hơi điển chạy qua phổi, rồi phổi lọc đưa lên bộ đầu, đẩy điển bộ đầu bổ túc cho mắt, mũi , miệng, tai là cơ quan ngũ tạng, cũng gọi là

TÌNH TRONG BỐN BẾ

bộ máy ngũ hành. Năm sắc lửa này hóa ra một chơn điển năm sắc xanh, đỏ, trắng, vàng, đen.

Quan-Âm Bồ Tát tiếp:

Các người hiểu chưa? việc tu hành cần phải trao đổi sửa đổi. Trước kia cha mẹ người ở trần, hóa sanh người xác trần, có máy này làm việc theo trần, chỉ biết ăn, ngủ, ỉa mà thôi. Nhưng bộ máy ấy cũng có một thứ điển thiên tiên, làm chủ bản thể gọi là Linh hồn. Một đơn vị điển thứ hai là điển trung thiên, hợp với hạ thiên, làm thứ điển âm, thành chơn điển gọi là Viá. Hồn Viá hợp lại duy nhất gọi là Chánh-Hồn-Vương. Viá dùng để xoay trở hoạt động tay chân phụ thuộc bên ngoài. Lúc Niết-Bàn đưa xương, Hồn Viá là vợ chồng hợp nhất giáng trần, quy vào bản thể. Khi Hồn và Viá vào bản thể được chia làm hai: Hồn ở giữa trái tim, để sai khiến khí điển vào bộ đầu. Những cơ quan ngũ tạng và bộ đầu có ranh rấp chia đôi rõ ràng. Phần Viá từ bao tử trở xuống tới rún gọi là Tề-Luân-Hư-Cảnh, nó làm việc châu lưu trên tứ xa lộ, di chuyển thối thúc bản thể phút khắc không ngừng, để nào da, thịt, máu phải hoạt động mau lẹ. Vì bản thể con người là một Tiểu-Thiên-Địa. Ngoài ra có hai con mắt là mặt trời và mặt trăng, dùng để soi sáng các nơi ở châu thân, trong ấy có tia sáng gọi là Hà-Sa; hóa ra vì sao, bay lẩn trong địa cầu bộ đầu, rồi được thâu vào khối óc. Sự tu hành, nếu hai người muốn tu thì phải sửa đổi xác phàm tục, để được hóa ra một vị Tiên trên Trung-Thiên hay trên Tiên-Thiên gọi là Phật. Các người phải cố gắng công phu luyện đạo vì người công phu là người thợ, tự sửa bộ máy bản thể của mình, cho máy ấy làm việc, lựa lọc thanh khí điển, để sắp thành một vị Chơn-Như, rồi từ đó các người từ từ luyện hàng đêm, luyện tập công phu thì Hồn các người được lên phẩm Chủ-Nhơn-Ông. Trái lại, nếu các

ĐỒ - THUẦN - HẬU

người không tu thì Hôn ấy không được làm Chủ-Nhơn-Ông, và lúc hai người thác Hôn ấy trở thành ma.

Quan-Âm niệm Phật ba lần thâu kiến Minh-Cảnh vào túi, đoạn kêu nhị vị mà phán:

Hai người đã hiểu điển trong bản thể rồi chưa?

Điếu-Sào Thiên-Sư bạch:

Mô Phật, bạch Quan-Âm nhờ đức sáng suốt của Quan-Âm con là Điếu-Sào đã minh tánh, đã hiểu được lời chỉ giáo của Quan-Âm con xin ngài cho con biết, hiện giờ vợ và con của con ngày trước ở nơi đâu?

Quan-Âm Bồ-Tát đáp:

Điếu-Sào Thiên-Sư ơi ! sao người ngu dại như thế . Đã nói là sáng suốt, sao ngu cũng còn ngu? Người là chủ bản thể, vợ con chỉ là phụ thuộc. Vậy vợ con ở đâu, sao con không biết? con hãy nhìn xuống Tê-Luân-Hư-Cảnh và nhìn kỹ xem ai đang ngồi trong đó để thổi thúc các con của con, như xương, thịt , máu, da , và các dân sự phụ thuộc bề ngoài là lỗ chân lông làm việc.

Điếu-Sào đánh lễ Quan-Âm và bạch:

Con xin Ngài làm phép cho con thấy vợ và con của con, được như thế con mới an lòng tỉnh trí, thừa hành phận sự tu hành, hoằng hóa chúng sanh ở cõi thế gian này.

Quan-Âm Bồ-Tát lấy kiến Minh-Cảnh-Đài đưa ra niệm chú, hiện ra một cô Viá rất đẹp.

Điếu-Sào Thiên-Sư nói:

Con đội ơn Quan-Âm đã cho con được thấy mặt vợ con. Nàng xinh đẹp quá, và tại sao mãi đến bây giờ nàng vẫn còn tươi trẻ như thiếu nữ đang xuân?

Điếu-Sào Thiên-Sư than:

Chồng ở một nơi vợ một ngã, con không ngờ chỉ ham vui một chút mà bị đọa không biết đến bao giờ mới mãn kiếp?

TÌNH TRONG BỐN BÉ

Quan-Âm Bồ-Tát mới lần lượt gọi các con của Điều-Sào Thiên-Sư. Con thứ nhất là xương, con thứ hai là thịt, con thứ ba là máu, con thứ tư là da. Chúng lần lượt xuất hiện để Điều-Sào Thiên-Sư nhìn cho tận mắt. Điều-Sào Thiên-Sư nhìn bốn con bằng trang nhau như hạt gạo cội.

Quan-Âm tiếp:

Trước kia, con là Điều-Sào Thiên-Sư mắc phải tội, nên dù ngày nay con của người được sum họp vào đây, nhưng không được nhìn thấy mặt nhau, vì lỗi của con gây ra. Vợ và con của người phải chịu làm việc mãi không ngưng và không được nghỉ.

Điều-Sào Thiên-Sư khóc mà rằng: Xin Quan-Âm cho cha con, chồng vợ của con được sum họp.

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Điều-Sào, sao con ngu quá, ta phải làm sao cho con minh tánh được, người muốn họp mặt với nhau thường ngày thì người phải ráng tu hành, người hiểu chưa?

Tử tội làm việc cơ sở, giam cầm có nơi. Bản thể như một cái nhà, như việc nước, nên gọi là nhà nước. Ví dụ: bản thể là nước hay là Tiểu-Thiên-Địa, mỗi chỗ mỗi nơi đều có công ăn việc làm, lương phân phát đầy đủ, hể ăn thì nó phải làm việc, không thể bỏ phê công việc để họp mặt nhau được. Hiện nay con là Điều-Sào Thiên-Sư phần Hôn, nếu tu con sẽ là Chủ-Nhơn-Ông, hay là Tổng-Thống, sai khiến cơ quan ngũ tạng hóa ra ngũ uẩn làm chủ trong bản thể con, và nếu con muốn sum họp với vợ con thì con phải tu để đền tội lúc trước xong con mới được qui nguyên họp nhưt.

Điều-Sào Thiên-Sư đánh lễ, Quan Âm Bồ-Tát, than:

Con bị phạm tội quá nặng, không biết đến ngày nào, con cùng các con của con trở lại Thiên-Đàng.

ĐỒ - THUẦN - HẬU

Quan-Âm Bò-Tát phán:

Vì tiền căn hậu quả của người, nên người hãy ráng tu để qui nguyên hợp nút và đó là qui nguyên.

Điếu-Sào Thiên-Sư quí lay than: Tội lỗi như vậy biết gỡ làm sao xong? Đến bao giờ mới mãn kiếp.

Quan-Âm Bò-Tát phán:

Người ráng công phu luyện đạo, bỏ mùi trần tục, thì chẳng bao lâu tội con sẽ được tha thứ. Nếu trái lại con còn mê trần, nhiễm những thói xấu như **tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ố, đục** thì tội của con càng nặng hơn, thì có lẽ con không bao giờ trở lại Thiên-Đàng. Vậy con hãy nghe ta mà ăn năn thức tỉnh tu hành.

Điếu-Sào Thiên-Sư bạch:

Bạch Quan-Âm ,con đã bị tội rồi , lại bị tội nữa là sao?

Quan-Âm đáp:

Trước kia , con ở Thiên-Đàng, bị tội lỗi sa về dương thế là kỳ thứ nhất, kể từ ngày con trở nên người trần gian. Nếu con làm tội nữa thì con mắc tội thêm hơn, và phải bị nghiệp quả của con làm ra.

Điếu-Sào Thiên-Sư hỏi:

Tiền căn nghiệp chướng ra sao? xin Quan-Âm cho con được biết?

Quan-Âm Bò-Tát đáp:

Hễ con làm tội gì, thì sanh nghiệp ấy. Ác hành khổ khảo, con nhớ chưa? Ví như con làm khổ cho người ở thế gian thì ngày con gần mãn hạn (chết) , trước hết con sẽ bị khổ khảo như lúc con làm cho người ấy, vì thế ta tu hành để cho mình tánh, hiểu phước tội hơn người và cải ác tùng thiện. Đây ta thí dụ cho con rõ là sự tích Mục-Liên-Thanh-Đề tại thế gian mà kinh Nhã-Thiên đã làm đó.

TÌNH TRONG BỐN BẾ

Điếu-Sào Thiên-Sư:

Từ đây, con hết sức tu hành, không dám làm điều tội lỗi. Tiên đây, con xin Quan-Âm cho con một pháp danh, và một cái qui y thờ phái của nhà Phật.

Quan-Âm Bồ-Tát:

Cha chả, người ở thế gian, sinh ở trần thì phải trần tục, tội lỗi đã chưa đền, lại còn xin tờ giấy làm bằng, thật là tham lam quá đỗi. Đây Điếu-Sào, nghe ta thuyết pháp cho một lần nữa:

Tên con trước kia là Điếu-Sào Thiên-Sư, nghĩa là con có ổ. Con tham sân si thái quá, rồi sau đó con ăn năn cải hối và tu hành được Phật công nhận một phần, linh hồn con được sơ thừa trung phạm. Lúc đó, con không hiểu chữ ly gia cất ái ở thế gian, nên con bỏ nhà cửa sự nghiệp đi tu, đó là một điều lầm lớn, nhưng nhờ con chí tâm công phu luyện đạo, nên được xuất hồn đến chốn Bồng-Lai, rồi mê vui nơi ấy, con quên bản thể là cái nhà của con ở, từ khi con giáng thể xuống trần, và hồn con nương vào bản thể đó để làm việc. Trong bản thể nào là da thịt xương máu, những thứ đó là những người trong cốt nhục tương tàn của con. Con tu mà quên hết, bỏ bê vợ con, thì tội lỗi của con càng nhiều. Con phải biết, nếu con tu thì da thịt xương máu, con phải dạy cho chúng nó tu. Từ bên trong đến bên ngoài, được làm một vị Tiên hay một vị Phật khổ lắm con ơi. Hễ tu thì phải sửa đổi, lừa lọc, chất trọc hóa thanh, dày công gắng chí tu hành, mới có thể thành chánh quả, khổ ơi rất khổ. Vậy từ đây, con hãy tu tất cả bản thể, nào da thịt xương máu lông, để chúng trở thành chánh pháp qui y lên đánh lễ Phật. Nay con xin ta cho pháp danh để thay tên Điếu-Sào Thiên-Sư, vậy ta sẽ gọi tên con là Sãi-Vãi.

Điếu-Sào Thiên-Sư đánh lễ xin qui y tam bảo.

ĐỔ - THUẦN - HẬU

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Con ráng tu đến khi con được xuất hồn lên đánh lễ Phật, lúc đó con mới được qui y tam bảo. Hồn của con là Tinh, Khí, Thần hợp nhứt lại.

Điêu-Sào Thiên-Sư mừng rỡ đánh lễ Quan-Âm xin nhận tên Vãi.

Lúc ấy, Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật phán:

Sãi-Vãi ơi ! Từ đây con ráng tu hành, đừng phí bỏ thì giờ quý báu, siêng năng niệm Phật ngày đêm, ráng đem về một điểm chơn như hườn nhứt. Lúc ta thuyết pháp dạy đạo, con có hỏi làm sao để con thấy mặt vợ và các con, điều đó ngày sau con sẽ làm phải một tội, con đã không thông hiểu câu: "Tình trong bốn bể" của thế gian, vì con là chồng, cha không biết vợ con là ai? ở nơi nào?

* * * **HỒI THỨ BẢY**

Quan-Âm Bồ-Tát than rằng:

Đã gần tới rằm tháng tám, trung thu nguyệt lãng, lúc này các vị Tiên được châu Thượng Đế, ngao du sơn thủy, vui vẻ biết bao! còn ta làm việc dưới thế đã lâu, mà chưa được trở về châu chư Phật cùng Thượng Đế để trình tấu cho các Ngài rõ về vụ Điêu-Sào, thôi buồn nói vậy, chớ ta cũng ráng làm việc cho xong cũng chẳng muộn chi.

Kim-Đông Tiên Trưởng đánh lễ bạch rằng:

Con cũng tiếp tục thừa hành phận sự bên Quan-Âm, con nguyện làm việc chóng xong để thầy trò chúng ta mau trở về Thiên-Đàng cảnh Phật.

Hoàng hôn buông rũ, mặt trời chen lán, bầu trời trở nên xám đục, chim chóc kêu nhau về tổ, vượn chuyền bông con kiếm nơi ẩn dạng.

TÌNH TRONG BỐN BỀ

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Thôi, cát y kỳ phận, Sãi-Vãi người hãy trở về động, còn ta trở về Thiên-Đình, nơi am tu để sẵn sóc cho Nhị-Thập Bát-Tú, mai này ta sẽ giáng trần, và dạy thêm cho Sãi-Vãi.

Dứt lời, Quan-Âm và Kim-Đồng bay trở về Thiên-Cung.

*** **

Ngày mùng 10 tháng 8 rạng ngày 11, mặt trời vừa mọc, ánh sáng tung bùng, trời thanh mây tĩnh, gió núi ngàn phương, đem lại mát mẻ trong lành. Trên một vầng mây đen bên cảnh trời lơ lửng bay xuống, Quan-Âm và Kim-Đồng đang ngự trên ấy, giáng trần.

Sãi-Vãi đánh lễ hai vị Bồ-Tát. Quan-Âm Bồ-Tát mô Phật phán:

Từ ngày người thọ giáo ta đến nay, người đã tỉnh trí an thần, và thấu hiểu bản thể và nhiệm vụ của người ra sao?

Sãi-Vãi bạch:

Nhứt khiếu minh, vạn lý thông, con hiểu rất nhiều, nhưng con cũng nhờ Quan-Âm cùng Kim-Đồng thuyết pháp dạy đạo thêm cho con nhờ.

Kim-Đồng Tiên-Trưởng hầu một bên Quan-Âm.

Quan-Âm đánh lễ Phật nói:

Sãi -Vãi ơi! người có biết tên Sãi-Vãi bửu danh của người là nghĩa gì không? Lúc trước người có làm gì đâu có tên cùng chức vị: Trước kia người là một triệu phú, tham sân, si làm giàu bất chánh, sau đó người ăn năn cải hối, cúng chùa, học phép tắc với địa Tiên, người theo thiền lâm tu trì, nhưng người lại bị trần thế lôi cuốn, say mùi trần tục, ham mê tử sắc tài phiến quá độ, nên Hòa Thượng đặt cho người pháp danh Sãi-Vãi. Sãi-Vãi ta chỉ nghĩa cho biết: **Nhân** chữ này là vợ chồng, người cũng chưa bỏ, thế nên người ta cho vợ chồng người là nhưn đức, nhưng trong thâm tâm người đầy đầy tội lỗi, tham sân si hỷ nộ ái ố dục. Người lấy

ĐỒ - THUẦN - HẬU

nhơn đức bề ngoài đó gạt gẫm của thiên hạ. Người mưu mô đủ thứ để cướp tiền và tham lam sắc đẹp, thấy thế Hòa Thượng mới thêm một số chính giữa chữ nhơn để trở thành chữ (Sĩ) hay là chữ (Sãi), nghĩa là người vô chùa thấy cô ni sắc đẹp, lấy tiền mua chuộc, phải tội si mê, nên người không hiểu, là người trong đạo, thật là ô danh nhục nhã cho người biết mấy. Còn chữ Vãi nghĩa là khi vô chùa được ngộ đạo, lúc ấy người giác tánh hiền lương, biết tội lỗi và ăn năn hối lỗi rất nhiều, nhưng lúc về nhà người quên hết tâm đạo. Hai thảo đầu, ba ngang bổ xuống là chữ Dương ấy là thường ngày người thả rêu xóm làng, thấy con người có sắc đẹp người ve vãn mua chuộc, làm mất trình tiết của người, cho nên Hòa Thượng của người, đặt cho bửu danh là Sãi-Vãi. Mặc lòng vậy, người hằng ngày cũng còn ham tình ái sắc dục. Người thương bao la, và đó là "Tình Trong Bốn Bể".

Sãi-Vãi qùy bạch:

Con nhận thấy, tên này thật là ô danh, tủi nhục, nhưng con là người tu hành mà bị mang bốn chữ "Tình trong bốn bể" thì làm sao giải thoát để thành Tiên Phật được.?

Quan-Âm phán:

Người mắc phải một tội nữa, người có biết chăng? Khi người còn là Điều-Sào Thiên-Sư, người là con chim gà dẫy, mang đây ô trước, là tại người tham lam của người quá đỗi, người ăn cho đầy bụng, rồi giựt của người ta để dành vào túi. Khi người tu được điểm nhứt, người xuất hồn đạo cõi Thiên-Cung, chỉ có một bộ đầu, còn mình là điểm thứ hai, tay chơn là điểm thứ ba, người bỏ lại thế gian là làm bại hoại bản thể. Tội thứ nhứt cùng hai đấy là ba tội. Người đã làm ba tội, nhưng Phật Ngài giảm khinh cho người, tu không hiểu chữ ly gia cát ái, người làm đạo Khổng-Tử dạy

TÌNH TRONG BỐN BẾ

đời , người đã có vợ con gia-đình mà người lại vô chùa tu, người bỏ phở nhà cửa, không nuôi vợ con, lại còn bày ra cái thất để tính phá tiền của, người đã ham đạo mất đời.

Sãi-Vãi quỳ bạch:

Điều mà bỏ gia-đình là tội thứ nhất, đối với đạo ở đời của Đức Khổng-Tử, ở đời ta phải tu theo đời, nghĩa là phải có nhân nghĩa, kế nghiệp giòng giống của Ông, Bà. Bạch Quan-Âm, khi xưa con có vô chùa, đi đi về về , chớ con không bỏ nhà hẳn.

Quan-Âm Bồ-Tát than:

Ôi! Người ở trần sao ngu quá, con không biết vợ yếu con thơ do con gây ra phải nhờ con nuôi dạy, thì sao con lại bỏ đi , để đến đổi xác thân con da thịt xương máu phải bại hoại. Con là chủ bản thể , con lại bỏ bản thể , để cho da thịt xương máu của con hoang vu, luyện phép tà đạo , đánh lộn với nhau, làm mùa màng thất lạc, nhiều hại nhân dân. Như vậy, khác nào con làm vua mà bỏ phở việc nước , để cho bá quan loạn trào , nhân dân thống khổ.

Sãi-Vãi bạch:

Bạch hóa Quan-Âm, trước kia con bỏ nhà, con hiểu là có tội, nhưng nay con có nhà nào để bỏ?

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Sãi-Vãi ơi!,Người đã tu liêu, lý sự hiểu nhiều, bỏ si mê sao còn ngu như thế? Thôi Sãi-Vãi, người mau cúi xuống.

Đoạn Quan-Âm bảo Kim-Đồng Tiên-Trưởng lấy roi phết cho Sãi-Vãi ba roi để trừ tội tam-đồ.

Kim-Đồng Tiên-Trưởng vâng lệnh đã Sãi-Vãi ba roi nẩy lửa.

Sãi-Vãi đứng dậy đánh lễ Quan-Âm và bạch rằng:

Con bị ba roi điển tan xương nát thịt, đau nhức không thể tưởng tượng được.

ĐỔ - THUẦN - HẬU

Quan-Âm Bồ-Tát phán:

Nay con hiểu tội của con chưa?

Quan-Âm bảo Sãi-Vãi quỳ ngay trước mặt, rồi dạy Kim-Đồng Tiên-Trưởng thắp ba cây nhang đưa cho Sãi-Vãi cầm để trước mặt và bảo Sãi-Vãi niệm Phật ba lần.

Đoạn Quan-Âm nói lớn:

Kim-Đồng hãy dọi trên đầu nó ba cái, cho nó thọ tam cú.

Sãi-Vãi bạch:

Con tu là tu thân, từ trong bản thể con làm ra, Quan-Âm đã dạy con không nên lấy cái gì vật chất ngoài đời dùng để tu hành. Nay con lại cầm ba cây nhang và lảnh ba dọi trên đầu gọi là tam liều chằng?

Quan-Âm phán:

Tu là tu Pháp-Lý nhà Phật, tu là sửa đổi bản thể của ta. Tâm tức Phật, Phật tức tâm. Người ngu thái quá thì hoàng hóa thiên hạ sao được? Tánh người hễ có đồng người là rủ nào tiệc tùng ăn chơi, phé bỏ gia-đình, bày ra chung tiền cất nhà hội nghị để giảng đạo hoặc chùa chiền am-tự.

Sãi-Vãi bạch:

Bạch Quan-Âm, Ngài nói quá đông dài, con không làm sao biết được.

Quan-Âm phán:

Ta nói đông dài là trước khi kia người nhiều chuyện, nói thêm thừa láo khoét, ngời lè đôi mách.

Sãi-Vãi bạch:

Con đã quỳ ngót ba tiếng đồng hồ, đầu gối con bị sưng không thể đứng nổi, xin Quan-Âm tha thứ cho con.

Quan-Âm nói:

Ta từ bi hi xả cho người, từ rày người ráng nhớ, kéo mà sa địa ngục hối không kịp.

Đoạn, Quan-Âm tiếp:

TÌNH TRONG BỐN BỀ

Sãi-Vãi ơi ! Khi người xuất hồn, người mê cảnh Bồng-Lai vui thú, không chịu trở về nhà là bản thể của người cho đến đổi tan xương nát thịt, nay đâu gói người sung , tan xương nát thịt, nhứt nhối cùng mình, đó là người bị nghiệp quả mà trước kia người đã gây ra. Tội người đáng thác ra ma. Ba điểm nhang ấy là vợ con người qùy đánh lễ, đưa hồn người xuống âm phủ, để chịu tội từng làm ma và bị vật chất lôi cuốn. Sự hiểu lầm của con thật là tai hại. Bản thể là cái nhà để cho linh hồn và giá (vợ con) ở đó, cũng là trại giam của chúng con. Khi chúng con thác thì bản thể này, rã tan thành đất, còn sự sản ở dương thế, con cũng phải bỏ lại tất cả. Vậy con ráng suy xét để đừng làm lẫn Sãi-Vãi ơi! Ta bảo người tu không tốn đồng xu các bạc nào, là vì chính ta cũng vậy. Ta tu thân cải tánh , dưỡng đức quần sanh. Nếu tu , ta sẽ tránh được bệnh tà xâm, thương hàn sốt-rét, và các chứng bệnh ít ít thì được hết dứt, khỏi tốn tiền thuốc. Theo Pháp Lý, tu là thấu dưỡng khí làm cho bản thể mát mẻ, sung sướng, bồi bổ tinh thần, người trở nên đẹp vui tươi. Pháp-Lý này theo Khoa Học Huyền Bí của Đức Phật . Ta cứ công phu luyện đạo, tự nhiên ta sẽ thức tỉnh , phân biệt chánh tà, thông tri thiên hạ, hiểu được tâm tánh của mỗi người. Sự quý báu của phép công phu là khi con ngồi công phu có Mô-Ni-Châu, viên ngọc quý của con chiếu sáng, và con được xuất hồn lên cõi trời. Nhứt khiếu thông, vạn lý minh, tự nhiên con hiểu, và tự cải ác làm lành. Con thấu điển khí thanh trên trời, làm cho thân thể mát mẻ, trí não sáng khoái, con sẽ không giận ai, và tránh xa những điều trái quấy bỉ ổi, ô nhục, nhớ nghe con. Con đừng mượn vật chất bề ngoài để tu hành, làm cho hao tài tốn của, bỏ phé không nuôi vợ con tại trần mà bị tội. Con đừng vì chữ dung cúng thần, cúng sãi vãi mà làm lớn. Vì với sự tin cúng thần cúng sãi để chuộc tội và được phù hộ, ấy là sự mê tín dị

ĐỔ - THUẦN - HẬU

doan. Và con nên nhớ, người tu không ham mê trần tục, tránh nơi đô hội vinh sang, cùng chức quyền ăn trên ngồi trước. Đây ta chỉ cho con biết, đã tu mà còn chức quyền vinh sang, đó là còn bị nhiễm trần. Nhà Phật chỉ là cái nghề chuyên môn của Ông, chớ nào có chức chi. Người tu không ham chức quyền ở thế gian, người chán chê phú quý không cần sự nghiệp, người chỉ muốn ở Thiên-Đàng chung vui với Chư Tiên Chư Phật, nên gọi là Bàn-Đạo. Chữ Bàn-Đạo là không kể sự nghiệp của cái ở thế gian. Chữ Bàn-Đạo là bỏ không cần, người tu than rằng ít phước đức là Bàn-đạo. Tu bèn bỏ , cố gắng luyện cho đến khi được dĩ Hạ , Trung, Thượng đến không không trên cõi Trời. Của cái ở thế gian đều bỏ, bản thể chết thành đất, nên người tu hành không tham sanh , húy tử. Pháp Lý nhà Phật nói rằng: "Phật tức tâm , Tâm tức Phật" nghĩa là ai tu nấy hưởng. Kinh nhà Phật đã có câu : "Mùi phú quý như làn xa mã, bả vinh hoa như thể phù vân." Sãi-Vãi có biết chăng? Sự đời đối với ta nào có ra chi. Ta làm lấy để sống qua ngày, ta đâu có cần tiền. Sãi-Vãi ơi ! Pháp Lý ngay thẳng, nó cứu nạn cho người, nó giúp người có nhà êm ấm, nó khiến cho người trong gia-đình vui vẻ, chung lo mọi việc. Cái tánh chê bai ngạo nghễ là tánh của Sãi-Vãi phải không? Thời Kim-Đông, lấy roi điển khí, biểu Sãi-Vãi cúi ngay ngắn, đánh trên đầu thẳng xuống tới ngay đít, theo luồng lửa tam muội sau xương sống, ba roi cho ta.

Kim-Đông phết Sãi-Vãi ba roi nháng lửa.

Quan-Âm Bồ-Tát nói:

Sãi-Vãi , từ đây con phải tu hành, nhớ lời ta dặn đừng sanh thói xấu. Nếu con muốn tu thì cứ tu, còn muốn ra trần thì cứ xuất trần, chớ con đừng lấy cái đạo mà tạo cái đời, lợi dụng cái đạo mà làm ăn. Sãi-Vãi ơi ! Người hãy nghe thuyết pháp đây: Ta đánh ba roi là có mục đích làm cho

TÌNH TRONG BỐN BỀ

Sãi-Vãi dứt bỏ tánh xấu theo trần tục. Muốn tu thì người cứ tu đi, và từ đây ngậm mồm , co lưỡi , đừng nói chuyện bậy bạ theo trần để rồi mê trần.

Sãi-Vãi bạch:

Từ đây, con nguyện một lòng theo Phật ăn năn , hối cải không dám sai quấy nữa.

Quan-Âm Bồ-Tát tiếp:

Đạo nào cũng có Pháp môn riêng, nhưng con lại tưởng Phật nào như Phật nấy, môn nào như môn nấy, nên con lấy môn này đem lại môn khác, làm như vậy, con đã làm lạc thái quá. Pháp-Lý là pháp con tu theo điển của Phát Thích-Ca và Di - Đà, nó cũng là một vị thuốc linh-nghiệm, dùng trừ tuyệt bịnh tham sân si hỷ nộ ái ố dục. Hiện giờ con bị bịnh tham sân si, vậy con nên luyện đạo công phu, thì từ từ bịnh con sẽ dứt. Sãi-Vãi ơi ! Con nên hiểu trong Phật gồm có Văn-Phật và Võ-Phật. Văn-Phật là Pháp môn Văn để trừ bịnh tham sân si hỷ nộ ái ố dục. Võ-Phật là sự phò hộ chiếu bịnh mà cúng quảy, những sự linh diệu, muốn chi được nấy theo thế gian. Mặc dù vậy, nhưng những Võ-Phật là tà đạo đó người.

Sãi-Vãi bạch:

Bạch Quan-Âm, ngày nay con đã thông hiểu và ghi nhớ Pháp-Lý trong tâm. Con nguyện từ đây cố gắng tu hành, hoằng hóa chúng sanh. Con đã cải tánh diệt danh, từ nay con xa lánh nào tụng kinh siêu độ, chuông mõ , Bồ-đề , để một lòng theo Pháp-Lý nhà Phật. Con nhớ lại vợ con thì ở lại dưới Tề-Luân-Hư-Cảnh, còn con lại ở trái tim và làm việc trên bộ đầu, bị ranh rấp bởi màng bí mật, nên con không thể thăm vợ con cùng xương máu da thịt cho được.

Quan-Âm Bồ-Tát nói:

Con là môn đệ của Phật, gọi là Phật Tử, thì nào da thịt máu xương lông của người cũng là Phật-Tử nốt. Trái lại ,

ĐỔ - THUẦN - HẬU

nếu con làm tội lỗi , thì những thứ đó cũng là người phạm tội. Con nhớ vợ con ở Tề-Luân-Hư-Cảnh, trong đó có bốn biển gọi là Tứ-Diệu-Đế, rồi con lại nhớ da thịt xương máu là con của con, và con nguyện đi hoàng hóa chúng sanh , con được như vậy là con đã ăn năn cải hối lỗi lầm rồi. Sãi-Vãi con có biết chúng sanh là ai không? Chúng sanh ở trong bản thể của con đó Bốn mươi Tám ngàn Hai trăm Năm mươi lỗ chân lông. Ngày đêm con ráng tu hành luyện đạo, Pháp-Luân Thường Chuyển điển chạy đều mình, thì những lỗ chân lông là dân sự biết tu theo. Lục-Căn Lục-Trần ngó thấy ánh sáng của Chủ-Nhơn-Ông trên bộ đầu rọi xuống cũng tu theo. Trong Tề-Luân Hư-Cảnh có Cô Tiên (vợ con) phụ tiếp điển, truyền bá bên ngoài cho da thịt xương máu lông, đó là dân sự cùng các con của con. Chũ tình trong là vợ của con ở trong Tề-Luân Hư-Cảnh cũng gọi là Cô Viá. Còn da thịt xương máu là do huyết chảy châu lưu, gọi là bốn bể, thừa tiếp khí điển bên trong và bên ngoài. Sãi-Vãi , con thấy chưa? Tứ-Diệu-Đế gọi là bốn bể hay là : "Tình Trong Bốn Bể."

H É T



**CÁC THIỀN ĐƯỜNG, THIỀN VIỆN
và
HỘI ÁI HỮU VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU**

HOA KỲ

1- T/Đ THANH HÒA

9809 SAN DIEGO ST.
SPRING VALLEY, CA 91977
Đ.T.: (619) 472-0663

2- T/V VĨ KIÊN

22125 CREST FOREST DR.
CEDAR PINES PARK, CA 92322
Đ.T.: (714) 338-6691

3- T/Đ LÝ VINH

436 N 10TH ST
SAN JOSE, CA 95112
Đ.T.: (408) 288-9584

4- T/V HAI KHÔNG

392 WAYMAN LANE
OROVILLE, CA 95966
Đ.T.: (916) 589-4621

5- T/Đ PORTLAND

1522 S.E. 139TH AVE.
PORTLAND, OR 97233
Đ.T.: (503) 257-8657

6- T/Đ THÔNG HẢI

4806 LARUE ST.
DALLAS, TX 75211
Đ.T.: (214) 331-9124

7- T/Đ DALLAS

3118 VILLA SUR TRAIL
DALLAS, TX 75228
Đ.T.: (214) 613-3979

8- HỘI AHVV.HOUSTON

T/Đ TỬ THÔNG
202 HAWKINS
HOUSTON, TX 77037
Đ.T.: (713) 448-7460

9- T/Đ MAI BÌNH

11631 OLD TELEGRAPH RD
HOUSTON, TX 77067

10- T/Đ HỒNG B. HOÀNG

7567 QUAIL RUN LANE
MANASSAS, VA 22110 USA
Đ.T.: (703) 369-6157

11- T/V NHẮN HÒA

4104 GOLDSBY ST. S.W.
OLYMPIA, WA 98512 USA
Đ.T.: (206) 357-5675

12- T/Đ THIÊN THỨC

15001 NEECE ST.
WESTMINSTER, CA 92683
Đ.T.: (714) 894-7485

13- T/Đ Culver City

5333 INGLEWOOD BLVD.
CULVER CITY, 90230
Đ.T.: (310) 827-0430

14- T/Đ LY MOORE

14744 DILON AVE.
WOODBRIODGE, VA. 22193
Đ.T.: (703) 670-8696

ÂU CHÂU

1- HỘI AHVV PHÁP

RES.LE VALLONA
12 RUE ALLENDE SALVADOR
9200 NANTERRE, FRANCE

2- T/V QUI THỨC

LIEU-DIT LE SEN-AILLET
AMPHION, PUBLIER, 74500
FRANCE
Đ.T.: (5) 070-8355

TẠI ÚC CHÂU

T/Đ MELBOURNE

c/o Phạm Thị Tranh
41 Hamel street
Box Hill South, Vic 3128
AUSTRALIA
Tel: (03) 808 1726

T/Đ SYDNEY

c/o Bùi Đông Phương
80A Sir Joseph Bank st
Bankstown NSW 2200
Tel: (02) 707 2072

T/Đ ADELAIDE

c/o Lê Tấn Sanh
4 Cobham Court
Ingle Farm SA 5089
Tel: (08) 263 1597

T/Đ GIAO LIÊN

c/o Vũ Quang Minh
243 Wilson Rd
Greenvalley NSW 2168
Tel: (02) 826 0345

c/o Đỗ Văn Tri Huyện
17 Percy street
Seaton , S.A 5023
Tel: (08) 452069

T/Đ SURREY HILLS

c/o Trương Hòa Hưng
34/149 Dovonshire ST
Surrey Hills NSW 2010
Tel: (02) 698 2415

T/Đ PERTH

c/o Nguyễn Ngọc Ánh
8 Reedy Court
Balgua WA 6061
Tel: (09) 344 5707

T/Đ Trần Ngọc Minh
28 Rundle Road
Green Valley NSW 2168
Tel: (02) 826 0038